

**BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TỔNG CỤC THỂ DỤC THỂ THAO
TRUNG TÂM THÔNG TIN THỂ DỤC THỂ THAO**

THÔNG TIN TỔNG HỢP

BẢN TIN NỘI BỘ PHỤC VỤ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC NGÀNH TDTT

Số 19 – Tháng 10/2012

**Chuyên đề: CÁCH THỨC, PHƯƠNG PHÁP TÌM KIẾM VÀ
ĐÀO TẠO TÀI NĂNG TRONG THỂ THAO**

Hà Nội – Tháng 10/2012

TRUNG TÂM THÔNG TIN THỂ DỤC THỂ THAO

Trung tâm Thông tin

Thể dục thể thao

36 Trần Phú – Ba Đình – Hà Nội

Tel: (043) 747 2958

Fax: (043) 747 1981

Email: banbientap@tdtt.gov.vn

Website: www.tdtt.gov.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản và nội dung

Giám đốc – Tổng Biên tập Trang tin điện tử
TĐTTVN

ĐÀM QUỐC CHÍNH

Kỹ thuật – Trình bày

VŨ VÂN ANH

Ban biên tập

LÝ ĐỨC THUY (Trưởng ban)

VŨ VÂN ANH

ĐOÀN ANH THU

Với sự cộng tác của

NGUYỄN HỒNG HẠNH

TRẦN PHƯƠNG NGỌC

VŨ THỊ HẢI YẾN

HÀ PHƯƠNG ANH

TRƯƠNG CAO DŨNG

VŨ XUÂN LONG

ĐÀM THU HÀ

NGUYỄN HỒNG HÀ

MỤC LỤC

Một số khái niệm, cách thức xác định và tìm kiếm tài năng thể thao	trang 03
Cách thức xác định tài năng thể thao và yếu tố ảnh hưởng đến tài năng thể thao.....	trang 08
Cách thức tìm kiếm và chương trình đào tạo cho tài năng thể thao ở một số quốc gia trên thế giới	
Singapore	trang 10
Malaysia	trang 14
Indonesia	trang 22
Trung Quốc	trang 23
Canada	trang 30
Anh	trang 31
Mỹ	trang 46
Nam Phi.....	trang 54

MỘT SỐ CÁC KHÁI NIỆM, CÁCH THỨC XÁC ĐỊNH VÀ
TÌM KIẾM TÀI NĂNG THỂ THAO

MÔ HÌNH TÌM KIẾM VÀ PHÁT TRIỂN TÀI NĂNG THỂ THAO
Ở MỘT SỐ QUỐC GIA

Để lựa chọn mô hình phù hợp cho việc tìm kiếm và phát triển tài năng thể thao ở các quốc gia, có thể xem xét tới các phương thức đã được thực hiện ở một số quốc gia khác.

Úc

Trong những năm gần đây một số môn thể thao ở Úc đã khởi xướng một chương trình mang tính hệ thống hơn trong việc tìm kiếm các vận động viên tài năng. Khi Sydney được lựa chọn là thành phố chủ nhà đăng cai Thế vận hội Olympic 2000, chính phủ đã cung cấp nguồn tài trợ bổ sung và hỗ trợ cho sự phát triển của các VĐV đỉnh cao. Bước đi đầu tiên trong chương trình tìm kiếm tài năng này là xác định các yêu cầu về thể chất và sinh lý trong các môn thể thao khác nhau và sau đó đưa ra các khuyến nghị liên quan đến hình mẫu VĐV phù hợp cho hoạt động thi đấu. Có 3 giai đoạn trong chương trình tìm kiếm tài năng ở Úc:

- Giai đoạn 1: Kiểm tra học đường
- Giai đoạn 2: Thử nghiệm trong các môn thể thao cụ thể
- Giai đoạn 3: Phát triển tài năng

Theo đó, giai đoạn 1 liên quan đến việc kiểm tra đánh giá học sinh trong các trường học thông qua một tổ hợp bao gồm 8 bài kiểm tra đánh giá đơn giản về thể chất. Trong hầu hết các trường hợp, giáo viên giáo dục thể chất sẽ tiến hành các bài kiểm tra và kết quả sẽ được chuyển tiếp đến các Điều phối viên quốc gia hay khu vực, địa hạt, những người sẽ tiến hành so sánh kết quả trên nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia. Nhìn chung, những học sinh

nằm trong top 2 của 1 trong 8 test kiểm tra đánh giá trên, đều đã được mời tham gia thử nghiệm trong giai đoạn 2.

Nội dung kiểm tra đánh giá trong giai đoạn 2 cũng bao gồm một số bài kiểm tra trong giai đoạn 1, nhưng được tích hợp với các test thực nghiệm trong các môn thể thao cụ thể. Những học sinh được xác định là có tài năng trong một môn thể thao cụ thể trong giai đoạn thử nghiệm 2, đều được mời tham gia vào "Chương trình đào tạo VĐV tài năng" được tổ chức, quản lý bởi các tổ chức thể thao của chính phủ hay quốc gia. Trong số những học sinh tham gia trong giai đoạn thử nghiệm 2, khoảng 10% đã được mời tham gia vào những nhóm đào tạo chuyên biệt. Những VĐV không được chọn tham gia vào trong chương trình phát triển tài năng, đều đã được khuyến khích gia nhập các CLB thể thao để đảm bảo giúp họ phát triển hoàn thiện kỹ năng của mình.

Các quốc gia Đông Âu

Từ năm 1988, các quốc gia Đông Âu đã xây dựng một mô hình chung cho việc tìm kiếm và phát triển tài năng thể thao. Mô hình này chia làm 3 giai đoạn:

- Giai đoạn 1 là Giai đoạn lựa chọn cơ bản. Giai đoạn này thường được diễn ra trong các nhà trường thông qua nội dung Giáo dục thể chất hoặc tại các CLB thể thao khác nhau. Các tiêu chí quan sát chủ yếu ở giai đoạn này nhìn chung bao gồm chiều cao, cân nặng, các tố chất thể lực: sức nhanh, sức bền, khả năng hoạt động, sức mạnh và các bài kiểm tra chuyên biệt trong các môn thể thao cụ thể qua trình độ thể hiện và hiệu quả của kỹ thuật động tác.

- Giai đoạn 2 diễn ra vào 18 tháng sau khi bắt đầu giai đoạn 1 và được gọi là Giai đoạn sơ tuyển. Việc đánh giá về cơ bản được tiến hành dựa trên các yếu tố như sự tiến triển về năng lực thể chất và thành tích các bài kiểm tra chuyên biệt, mức độ phát triển thể chất, tuổi sinh học, trạng thái tâm lý.... Giai đoạn này thông thường là nhằm định hướng, giúp các em hướng tới một môn thể thao cụ thể hoặc một nhóm môn thể thao. Cho dù sẽ có một số các em sẽ bị loại sau lựa chọn sơ bộ, nhưng họ sẽ được trao thêm một cơ hội nữa vào

thời điểm 1 năm sau đó. Những người được lựa chọn trong giai đoạn 2 sẽ được đưa vào đào tạo trong các đội tuyển thể thao trường học.

- Giai đoạn 3 là Giai đoạn tuyển chọn cuối cùng diễn ra vào khoảng 3 hoặc 4 năm sau khi bắt đầu giai đoạn 1. Tuyển chọn cuối cùng về cơ bản được tiến hành dựa trên các yếu tố như: trình độ đạt tới trong một môn thể thao cụ thể, mức độ phát triển của năng khiếu thể thao; sự ổn định về thành tích; kết quả các bài kiểm tra về năng lực thể chất; kết quả các bài kiểm tra chuyên biệt trong các nội dung, môn thể thao cụ thể; kết quả các bài kiểm tra về tâm lý và nhân trắc học.

Khi một người được xác định là có tài năng tiềm ẩn, thì họ có thể sẽ được cung cấp một chỗ ở trong một trường thể thao nội trú. Nhiều quốc gia ở khu vực Đông Âu đã đặc biệt quan tâm tới việc kiểm soát và quản lý môi trường thể thao trường học như là một khuôn mẫu cho sự phát triển tài năng, bởi các trường này có thể cung cấp cho những thành viên được đào tạo những HLV giỏi và các cơ sở vật chất tối ưu, cũng như những chế độ dinh dưỡng đặc biệt và sự chăm sóc của các nhân viên y tế.

New Zealand

New Zealand thực hiện theo "nguyên tắc kim tự tháp", những VĐV đạt đến đỉnh chóp là những người tài năng nhất (McClymont, 1996). Các cuộc thi đấu được tổ chức ở nhiều trình độ khác nhau. Nếu càng có nhiều người trẻ tuổi chơi một môn thể thao, tham gia thi đấu thì sẽ có nhiều cơ hội để lựa chọn những VĐV tài năng.

Giáo dục thể chất, các hoạt động thể thao và giải trí trong hệ thống giáo dục là nền tảng cơ sở của mô hình này. New Zealand có một hệ thống phát triển ở nhiều cấp độ, bao gồm các Học viện thể thao, các Trung tâm huấn luyện quốc gia, cấp tỉnh và các trường đào tạo những VĐV tài năng. Trước khi được lựa chọn ở cấp độ quốc gia, VĐV đã được huấn luyện nâng cao về các kỹ năng mà họ đã thể hiện. Sự phát triển của các kỹ năng này tùy thuộc vào độ khó phức tạp của môn thể thao và thời gian cần thiết để VĐV đạt tới trình độ quốc tế.

Trung Quốc

Năm 1986, Trung Quốc đã đưa ra mô hình về một phương thức tìm kiếm và đào tạo các VĐV tài năng ở Trung Quốc thông qua hệ thống trường học. Những trẻ em tài năng từ các trường tiểu học và trung học được tập trung đào tạo vào giờ học ngoại khoá và trong thời gian dành cho hoạt động thể thao trong các trường học. Các VĐV được tuyển chọn thông qua các phương thức chủ yếu sau:

- HLV là những người phát hiện ra những tài năng trẻ em thông qua các cuộc thi đấu trong các trường tiểu học và trung học.
- Giáo viên Giáo dục thể chất sẽ đưa ra những sự tiến cử.
- Phụ huynh đề cử con em họ, trong trường hợp này các em cần phải vượt qua một bài kiểm tra về kỹ năng.

Trẻ em từ 13 đến 17 tuổi có thể được lựa chọn từ các trường thể thao cơ sở. Ở đây, các VĐV sẽ sống, tập luyện và học tập cùng nhau. Đây là ngôi trường chỉ dành riêng cho họ, những VĐV thể thao chuyên sâu. Những VĐV khác sống trong địa bàn cũng có thể tham gia luyện tập. Mọi chi phí sẽ được tài trợ bởi nhà nước.

Các xu hướng liên quan đến hệ thống chính trị và kinh tế

Phương thức tìm kiếm và phát triển tài năng trong thể thao dường như có mối liên quan đến hệ thống chính trị và kinh tế trong mỗi quốc gia. Một nghiên cứu đã tiến hành năm 1992 về việc tìm kiếm và phát triển tài năng thể thao ở một số quốc gia được lựa chọn. Nhìn chung sự khác biệt đã được ghi nhận giữa các quốc gia trước đây được quản lý điều hành bởi hệ thống chính trị xã hội chủ nghĩa và những quốc gia được kiểm soát bởi hệ thống chính trị tư bản chủ nghĩa.

Cho dù sự khác biệt không còn rõ ràng, nhưng nó cũng thu hút sự lưu tâm về ảnh hưởng của hệ thống chính trị và kinh tế của một quốc gia tới phương thức tìm kiếm và phát triển tài năng thể thao. Các nước Xã hội chủ nghĩa và Tư bản chủ nghĩa có sự khác biệt trong

phương thức ứng dụng của mô hình tìm kiếm và phát triển tài năng thể thao. Các mô hình khác nhau được ứng dụng cho các thiết chế thể thao khác nhau, phương thức tìm kiếm tài năng thể thao được xác lập thông qua các nghiên cứu, nền tảng khoa học hỗ trợ sẵn có, và sự hỗ trợ được quy định bởi một thể chế thể thao nói chung sẽ hướng người nghiên cứu tiếp cận phương thức của thể chế đó.

Mô hình Tìm kiếm và phát triển tài năng dài hạn

Không phân biệt quốc gia hay tư tưởng chính trị, các mô hình tìm kiếm và phát triển tài năng thể thao luôn là sự phối kết hợp chặt chẽ của các bước hay giai đoạn, và được coi là một quá trình diễn ra liên tục nhiều năm. Theo nghiên cứu của Bompa được tiến hành năm 1995 đã định rõ 2 giai đoạn dài hạn trong mô hình, trong đó nhấn mạnh tới tầm quan trọng của sự phát triển thể thao so với việc sớm chuyên môn hóa cho các VĐV trẻ.

- Giai đoạn 1: Giai đoạn đào tạo cơ bản 6 - 14 tuổi

- Giai đoạn 2: Giai đoạn chuyên chuyên môn hóa 15 tuổi trở lên

Balyi và Hamilton (1996) đã chỉ rõ sự khác biệt trong các mô hình phát triển mà được họ gọi là "Chuyên môn hóa thể thao sớm và muộn.". Họ khuyến nghị rằng các môn thể thao phải được đối tượng phân chia theo hai phạm trù này trước khi xây dựng các kế hoạch phát triển dài hạn. Họ cũng chỉ rõ chuyên môn hóa sớm cần áp dụng ở những môn mà VĐV sớm bước vào tập luyện là yếu tố cần thiết để dẫn tới thành công, như Bơi lội, Thể dục dụng cụ và Lặn. Chuyên môn hóa muộn cần thực hiện ở những môn có yêu cầu nhiều hơn về "Kỹ năng thể thao mở" như Quần vợt, các môn thể thao đồng đội.

Biên dịch Xuân Long (theo nghiên cứu về chương trình tìm kiếm tài năng của Nam Phi)

**CÁCH THỨC XÁC ĐỊNH VĐV TÀI NĂNG VÀ CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN
VĐV TÀI NĂNG**

Xác định tài năng là quá trình nhận dạng để từ đó khuyến khích trẻ tham gia vào các môn thể thao. Có nhiều khả năng thành công dựa vào kết quả từ việc nhận diện tới kiểm tra. Đồng thời xác định tài năng cũng là xác định các môn thể thao phù hợp với từng cá nhân.

Mục đích của việc xác định tài năng thể thao là nhằm phát huy được hết năng lực của các VĐV dựa trên một chiến lược phát triển toàn diện. Các nhà chuyên môn trong lĩnh vực TDTT cũng đưa ra 2 yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động của các VĐV, đó là: Xác định tài năng thể thao và môi trường phát triển phù hợp với các VĐV tài năng.

Các nhân tố hỗ trợ liên quan đến việc xác định VĐV tài năng

Trong cuốn “Tài năng là không đủ” của mình Maxwell đã đưa ra câu hỏi, ai sẽ là người thành công hơn, một người chỉ dựa vào tài năng của mình hay người nhận ra tài năng của mình và phát triển nó. Hơn nữa, ông đã tìm thấy 13 điều mà có thể thực hiện được tối đa hoá tài năng và phát triển chúng, đó là: Niềm tin, niềm đam mê, những sáng kiến, sự tập trung, sự chuẩn bị, việc thực hành, sự kiên trì, lòng dũng cảm, khả năng phát triển, mối quan hệ, làm việc theo nhóm,...

Rõ ràng, VĐV muốn phát huy tối đa tài năng của mình thì cần phải có niềm đam mê và niềm tin vào chính bản thân mình. Niềm đam mê tạo nên một năng lượng có thể làm VĐV trở nên xuất sắc. Nó cũng giống như cung cấp một năng lượng vượt xa mức giới hạn. Đó là những gì giúp cho VĐV đạt được tiềm năng của mình.

Niềm tin vào chính mình cũng giúp các VĐV nhìn nhận xa hơn và sẽ phấn đấu để đạt được. Có niềm tin vào những gì mình đang làm sẽ giúp các VĐV có sức mạnh để đạt được mục tiêu của mình.

Nếu VĐV mong muốn sử dụng hết tiềm năng của mình, trước hết VĐV đó cần phải biết mục tiêu của mình là gì, khi đó VĐV có thể tập trung vào trọng tâm và mục tiêu của mình.

TRUNG TÂM THÔNG TIN THỂ DỤC THỂ THAO

Nỗ lực và lòng can đảm là chưa đủ nếu không có mục đích và phương hướng. Hơn nữa một VĐV có sáng kiến và rèn luyện tích cực sẽ đảm bảo duy trì được tài năng của chính mình.

Tài năng sẽ không bao giờ là đủ nếu không được chuẩn bị và thực hành. Thiếu sự chuẩn bị là lý do chính cho bất cứ thất bại nào. Sự chuẩn bị là chìa khóa mang đến thành công. Điều duy nhất làm giảm áp lực là sự chuẩn bị. Thực hành tốt sẽ dẫn đến lối chơi chắc chắn và có sự phát triển tốt hơn. Tất cả những gì nêu trên sẽ đạt được nếu có một môi trường lành mạnh và phù hợp.

Biên dịch Thu Hà (theo nghiên cứu của GS. Shamil Kamil Mohammed)

-----***-----

CÁCH THỨC TÌM KIẾM TÀI NĂNG THỂ THAO VÀ
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHO CÁC TÀI NĂNG THỂ
THAO CỦA MỘT SỐ NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI

HỘI ĐỒNG THỂ THAO SINGAPORE TẶNG QUỸ TÀI TRỢ CHO CÁC
CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN THANH NIÊN

Nhà vô địch thể thao không tự nhiên sinh ra. Kết quả thành công của họ tới từ nhiều năm rèn luyện gian khổ và một kế hoạch huấn luyện tối ưu. Với quan điểm như vậy, Hội đồng Thể thao Singapore (SSC) đã hối thúc Hiệp hội Thể thao Quốc gia (NSAs) đưa ra các chương trình phát triển thể thao thanh niên mạnh mẽ và có trọng điểm để chuẩn bị cho các VĐV trẻ của họ trở thành các nhà vô địch trong tương lai.

Hội nghị phân bổ ngân sách tài chính năm của Hiệp hội Thể thao Quốc gia (ANGE) cho năm tài chính 2011 (từ ngày 1/4/2011 đến ngày 31/3/2012) đã phản ánh thực tế này thông qua sự gia tăng đáng kể về nguồn tài trợ cho các chương trình phát triển của Hiệp hội Thể thao Quốc gia (NSAs). Trong năm tài chính 2011, tổng cộng 33,14 triệu Đô la Singapore tài trợ trực tiếp đã được phê duyệt cho 49 Hiệp hội Thể thao Quốc gia (NSAs) theo phân bổ ngân sách tài chính năm của Hiệp hội Thể thao Quốc gia. Trong đó 18,18 triệu Đô la Singapore (54,9% tổng số tiền) sẽ được sử dụng để phát triển một “Cấu trúc và chương trình phát triển toàn diện TDDT”. Đây là mức tăng tuyệt đối hàng năm từ 14,05 triệu Đô la Singapore trong tổng số kinh phí tài trợ trực tiếp 32,3 triệu Đô la Singapore đã được phê duyệt trong năm tài chính 2010. So với tổng số nguồn tài trợ phân bổ trực tiếp được cấp, tỷ lệ dành cho các chương trình phát triển đã tăng lên 54,9% so với 43,9% trong năm trước đó.

Ông Teo Ser Luck, nghị sỹ Quốc hội, quan chức cao cấp của Bộ phát triển Cộng đồng, Thanh niên và Thể thao đã nói: "Singapore cần các chương trình phát triển thanh niên toàn

TRUNG TÂM THÔNG TIN THỂ DỤC THỂ THAO

diện để tìm kiếm và chuẩn bị cho các tài năng thể thao trẻ của chúng ta trở thành các nhà vô địch thế giới trong tương lai. Để Singapore trở thành gương mặt thường lệ trên bục trao giải tại các Đại hội lớn như Olympic, thì sẽ là không đủ nếu sự tập trung nỗ lực của chúng ta chỉ hoàn toàn dựa vào lực lượng VĐV đỉnh cao hiện có. Vì vậy điều cốt lõi là phải đảm bảo rằng Singapore sẽ có một lực lượng VĐV sẵn sàng vươn tới đỉnh cao vào năm 2012, 2016 và xa hơn nữa".

Ông cũng nói thêm rằng "Tôi chắc chắn rằng với một cấu trúc, hệ thống phát triển thanh niên tích cực và toàn diện tại chỗ, chúng ta sẽ tiếp tục được góp mặt trên bục trao thưởng ở tất cả các Đại hội lớn, mà các VĐV của chúng ta tham gia thi đấu".

Theo phân bổ ngân sách tài chính năm của Hiệp hội Thể thao Quốc gia cho năm tài chính 2011(ANGE FY2011), Hội đồng Thể thao Singapore (SSC) đã chi tổng cộng 67,24 triệu Đô la Singapore cho các Hiệp hội Thể thao Quốc gia (NSAs) và các đối tác trong lĩnh vực thể thao khác. Số tiền này bao gồm khoản tài trợ trực tiếp 33,14 triệu Đô la Singapore và các khoản trợ cấp gián tiếp 33,1 triệu Đô la Singapore. Con số này đã tăng cao hơn so với kinh phí tài trợ của năm tài chính 2010: 54,17 triệu Đô la Singapore (cấp trực tiếp: 32,3 triệu Đô la Singapore, cấp gián tiếp: 21,87 triệu Đô la Singapore).

Các khoản tài trợ gián tiếp cho các Hiệp hội Thể thao Quốc gia (NSAs) bao gồm kinh phí tài trợ cho Chương trình Đường mòn Olympic và Phát triển Thanh niên Thể thao Singapore, hỗ trợ Y học Thể thao và Khoa học Thể thao cũng như hỗ trợ việc xây dựng hạ tầng cơ sở và những vấn đề liên quan khác.

Tiếp tục đầu tư cho các Đội thể thao

Phân bổ ngân sách tài chính năm của Hiệp hội Thể thao Quốc gia cho năm tài chính 2011(ANGE FY2011) cũng cho thấy Hội đồng Thể thao Singapore (SSC) vẫn tiếp tục duy trì sự đầu tư của họ cho các Đội thể thao. Khoảng 8,32 triệu Đô la Singapore, tăng hơn so với 8,11 triệu Đô la Singapore được cấp trong năm tài chính 2010, sẽ được phân bổ cho các đội tuyển thể thao.

Tầm quan trọng của đội tuyển thể thao đã được ông Richard Seow, Chủ tịch Hội đồng Thể thao Singapore (SSC) phân tích rõ. Ông lưu ý "Nếu chúng ta muốn làm chủ “vận mệnh” thể thao của mình, chúng ta cần phải đưa được nhiều hơn lực lượng thanh thiếu niên của chúng ta vào các môn thể thao ở độ tuổi sớm hơn. Đội thể thao không chỉ là nơi sản sinh ra những nhà vô địch, mà nó còn là một phương cách tuyệt vời nhất để tạo dựng các kỹ năng xã hội mà chúng ta rất cần trong cuộc sống. Những VĐV trẻ này chất chứa tiềm năng trở thành những nhà lãnh đạo của chúng ta trong tương lai. Đội thể thao sẽ dạy cho thanh thiếu niên cách chia sẻ trách nhiệm cả trong chiến thắng lẫn thất bại, theo đuổi một chiến lược nhóm và giải quyết các vấn đề của nhóm, đội trong một khoảng thời gian xác thực".

Bóng đá và Bóng nước cũng sẽ có được sự gia tăng về kinh phí tài trợ trong năm nay. Quỹ tài trợ cho Hiệp hội Bóng đá Singapore là để dành cho Chương trình phát triển của các đội tuyển nam độ tuổi dưới 16, 17 và 18 để giúp họ chuẩn bị cho SEA Games 2013 và 2015. Việc tăng kinh phí cho Bóng nước là nhằm hỗ trợ cho các đội tuyển nam và nữ để chuẩn bị cho SEA Games 26 - 2011. Đây là lần đầu tiên Singapore cử đội tuyển nữ tham gia nội dung thi đấu Bóng nước nữ tại một kỳ SEA Games, được tổ chức tại Jakarta và Palembang từ ngày 11 đến ngày 25 tháng 11 năm 2011.

Kế hoạch phát triển Thể thao nhiều năm

Các Hiệp hội Thể thao Quốc gia (NSAs) đang ngày càng nhận thức rõ được tầm quan trọng của việc thiết lập các mục tiêu dài hạn để tiếp tục gặt hái được những thành công trên bục cao danh dự. Hội đồng Thể thao Singapore (SSC) đã nhận thấy một bước tiến rõ rệt về chất lượng trong các Kế hoạch phát triển Thể thao nhiều năm (MYSPs) được đệ trình bởi các Hiệp hội Thể thao Quốc gia (NSAs). Điều này đã dẫn tới kết quả là 21 Hiệp hội Thể thao Quốc gia (NSAs) đã được chấp thuận thông qua Nguyên tắc tài trợ ba năm. Đây thực sự là một sự gia tăng đáng kể so với chỉ 9 Hiệp hội Thể thao Quốc gia (NSAs) được thông qua năm ngoái.

Năm 2009, Hiệp hội Thể thao Quốc gia (NSAs) đã khuyến nghị các Liên đoàn, hiệp hội Thể thao hoạch định Kế hoạch Phát triển Thể thao nhiều năm (MYSPs) trong khoảng thời

gian kéo dài từ 2 đến 3 năm để vạch ra chiến lược trong mọi lĩnh vực phát triển môn thể thao của họ. Kế hoạch Phát triển Thể thao nhiều năm (MYSPs) kết hợp với các chương trình thi đấu với khối lượng tham gia đông đảo để việc tìm kiếm tài năng đạt hiệu quả cao, và cuối cùng là phát triển một khuôn mẫu tích hợp để cung cấp cho VĐV những thứ mà họ cần để sẵn sàng giành được thành tích cao nhất.

Ông Richard Seow, Chủ tịch Hội đồng Thể thao Singapore (SSC) cho biết: "Đấu trường thể thao toàn cầu đang ngày càng mang tính cạnh tranh hơn khi mà ngày càng có nhiều quốc gia sử dụng thể thao để giúp người dân của họ có cuộc sống tốt đẹp hơn. Các Liên đoàn, Hiệp hội Thể thao Quốc gia (NSAs) của chúng ta nhất thiết phải có tầm nhìn dài hạn trong các môn thể thao của họ. Nếu chúng ta muốn Singapore tiếp tục duy trì được sự cạnh tranh trên trường quốc tế, chúng ta phải có hệ thống tại chỗ đủ mạnh để tiếp tục phát triển các thể hệ VĐV mới".

Dịch vụ chia sẻ mới cho các Hiệp hội Thể thao Quốc gia (NSAs)

Hội đồng Thể thao Singapore (SSC) sẽ cho triển khai hai dịch vụ chia sẻ mới: *Quản lý Du lịch & Quan hệ cộng đồng* và *Quan hệ truyền thông* để nâng cao hơn nữa tính chuyên nghiệp của các Hiệp hội Thể thao Quốc gia (NSAs). Hơn nữa, thông qua việc giảm bớt các chức năng hành chính thông thường của các Hiệp hội Thể thao Quốc gia (NSAs), sẽ giúp họ có thể tập trung nhiều hơn vào phát triển thể thao. Dịch vụ chia sẻ Quản lý Du lịch sẽ được thực hiện theo cách có thể để thu hút sự quan tâm của các Hiệp hội Thể thao Quốc gia (NSAs) với các tổ chức từ thiện, trong nửa cuối của năm tài chính 2011. Các Hiệp hội Thể thao Quốc gia (NSAs) cũng sẽ có thể khai thác các dịch vụ chia sẻ Quan hệ cộng đồng và truyền thông, một loại hình dịch vụ mà các Hiệp hội Thể thao Quốc gia (NSAs) đã yêu cầu có được trong hai năm tài chính vừa qua.

Các dịch vụ chia sẻ trên bổ sung cho hai dịch vụ chia sẻ khác là Kiểm toán và Tài chính & Kế toán, những cái đã được giới thiệu trong năm tài chính 2010. Cho đến nay, dịch vụ chia sẻ Kiểm toán đã được 26 Hiệp hội Thể thao Quốc gia (NSAs) sử dụng, trong khi dịch vụ Tài chính & Kế toán chỉ được sử dụng bởi 8 Hiệp hội Thể thao Quốc gia (NSAs).

TRUNG TÂM THÔNG TIN THỂ DỤC THỂ THAO

Đầu tư hơn 1,5 triệu Đô la Singapore cho các môn: Cầu lông, Bowling, Bóng đá, Bóng rổ, Lướt ván buồm, Bắn súng, Bơi lội, Bóng bàn.

Đầu tư từ 500.000 đến 1,5 triệu Đô la Singapore cho các môn: Điền kinh, Bóng đá, Bóng rổ, Cuesports, Đấu kiếm, Thể dục, Hockey, Bóng bầu dục, Silat

Đầu tư từ 200.000 đến 500.000 Đô la Singapore cho các môn: Canoe, Cricket, Đua xe đạp, Đua ngựa, Golf, Đua xe, Bóng mềm / Bóng chày, Taekwondo, Quần vợt, 3 môn phối hợp, Bóng chuyền, Wushu.

Đầu tư từ 100.000 đến 200.000 Đô la Singapore: Bắn cung, Thẻ hình, Đua thuyền Rồng, Judo, Karatedo, 5 môn phối hợp hiện đại, Đua thuyền, Bóng quần, Vật.

Đầu tư ít hơn 100.000 Đô la Singapore: Boxing, Khiêu vũ thể thao, Đua ngựa, Bóng ném, Trượt băng, Bóng gỗ trên cỏ, Leo núi, Petanque, Rollersports, Cầu mây, Cử tạ

Biên dịch Cao Dũng (theo Hội đồng thể thao Singapore)

-----***-----

TÌM KIẾM PHÁT HIỆN TÀI NĂNG THỂ THAO Ở MALAYSIA

Malaysia có thể có một “nguồn cung” lớn về tài năng thể thao. Nguồn này bao gồm những trẻ em hay vận động viên đã tham gia luyện tập các môn thể thao với tài năng tiềm ẩn (chưa được phát hiện). Chính vì vậy, một yêu cầu cấp thiết được đặt ra cho những trẻ em hay vận động viên tài năng này là việc tìm kiếm phát hiện và lựa chọn phải được thực hiện một cách hiệu quả hơn và điều này sẽ hỗ trợ cho các Liên đoàn, Hiệp hội Thể thao Quốc gia trong các Dự án phát triển của họ. Đồng thời, các chương trình tìm kiếm tài năng thể thao cũng sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc quan sát theo dõi những trẻ em hay vận động viên ở những vùng xa xôi hẻo lánh, hoặc những cộng đồng còn chịu nhiều thua thiệt, dẫn tới kết quả cuối cùng là việc tuyển chọn vào các đội tuyển quốc gia sẽ có sự góp mặt nhiều hơn của các đại diện cho các thành phần dân số của Malaysia.

Tìm kiếm phát hiện tài năng là gì?

Tìm kiếm phát hiện tài năng là quá trình kiểm tra đánh giá những trẻ em và thanh thiếu niên thông qua việc sử dụng các bài kiểm tra đánh giá về thể chất, tâm sinh lý và kỹ năng để tìm kiếm phát hiện những tiềm năng còn tiềm ẩn trong họ đảm bảo cho sự thành công trong môn thể thao lựa chọn. Sự tham gia vào trong hoạt động thể thao trước đó không phải là điều kiện tiên quyết trong việc tìm kiếm phát hiện tài năng.

Lựa chọn tài năng là gì?

Lựa chọn tài năng là quá trình kiểm tra đánh giá sàng lọc các vận động viên trẻ hiện đang tham gia tập luyện trong một môn thể thao cụ thể thông qua kinh nghiệm thực tiễn của huấn luyện viên, hoặc các bài kiểm tra đánh giá về thể chất, tâm sinh lý và kỹ năng để lựa chọn những người có nhiều khả năng nhất vươn tới sự thành công trong môn thể thao đó.

Phát triển tài năng là gì?

Sau quá trình tìm kiếm phát hiện và lựa chọn tài năng, những trẻ em hay vận động viên được lựa chọn phải được cung cấp một nền tảng cơ sở hạ tầng đầy đủ để giúp họ có thể phát triển tối ưu tiềm năng vốn có của mình. Điều này bao gồm việc chu cấp các chương trình đào tạo huấn luyện và thi đấu thích hợp, cùng với quyền tiếp cận các trang thiết bị, cơ sở vật chất, khoa học và y học thể thao cũng như quá trình giáo dục và hỗ trợ chăm sóc cuộc sống một cách hợp lý.

Mục tiêu Tìm kiếm phát hiện tài năng của Malaysia

Mục đích là tìm kiếm phát hiện các vận động viên tài năng trẻ thông qua hệ thống các bài kiểm tra đánh giá chung và chuyên môn theo các nhóm lứa tuổi: 7 - 9 tuổi, 10-12 tuổi, 13-15 tuổi. Đồng thời, đưa các VĐV tài năng vào Trung tâm Đào tạo Thể thao cơ bản và Phát triển vận động viên. Đưa ra những quy chuẩn về việc tìm kiếm phát hiện tài năng theo nhóm tuổi được thừa nhận bởi các Hiệp hội Thể thao Quốc gia và Ban tuyển chọn Tìm

kiểm phát hiện Tài năng Quốc gia. Thiết lập một Chương trình Phát triển đa phương (7-9 năm) và Chương trình Đào tạo đa phương (10-12 năm) dài hạn.

Lợi ích của việc tìm kiếm, lựa chọn và phát triển tài năng thể thao của Malaysia:

- Tạo ra cho các tài năng trẻ những cơ hội để giúp họ phát triển các kỹ năng thể thao của mình. Tận dụng tối đa tiềm năng của mọi cá nhân để đạt tới sự thành công trong hoạt động thể thao. Đáp ứng đầy đủ để khuyến khích các tài năng trẻ tiếp tục tham gia tập luyện.
- Hướng các em rời khỏi các môn thể thao mà chúng không phù hợp. Điều này có thể làm giảm tỷ lệ chấn thương xảy ra ở trẻ em khi chúng được hướng tới những môn thể thao phù hợp hơn với đặc điểm thể chất và tâm sinh lý của mình.
- Tạo hiệu quả trong việc mở rộng “nguồn” tham dự và nâng cao thành tích thi đấu.

Quy trình tìm kiếm phát hiện tài năng ở Malaysia

Quy trình tìm kiếm phát hiện tài năng thể thao ở Malaysia chia làm các giai đoạn sau:

- Giai đoạn tìm kiếm phát hiện tài năng thể thao: bao gồm đánh giá về hình thái học, hệ thống thần kinh vận động hoặc cảm giác, tâm sinh lý, nhân chủng học, năng khiếu bẩm sinh, thành tích thể hiện, đánh giá của HLV.
- Giai đoạn lựa chọn tài năng thể thao: năng khiếu bẩm sinh, thành tích thể hiện, đánh giá của HLV
- Giai đoạn xác định tài năng thể thao: đào tạo, hỗ trợ khoa học công nghệ thể thao.

Biểu mẫu tìm kiếm phát hiện tài năng nói chung:

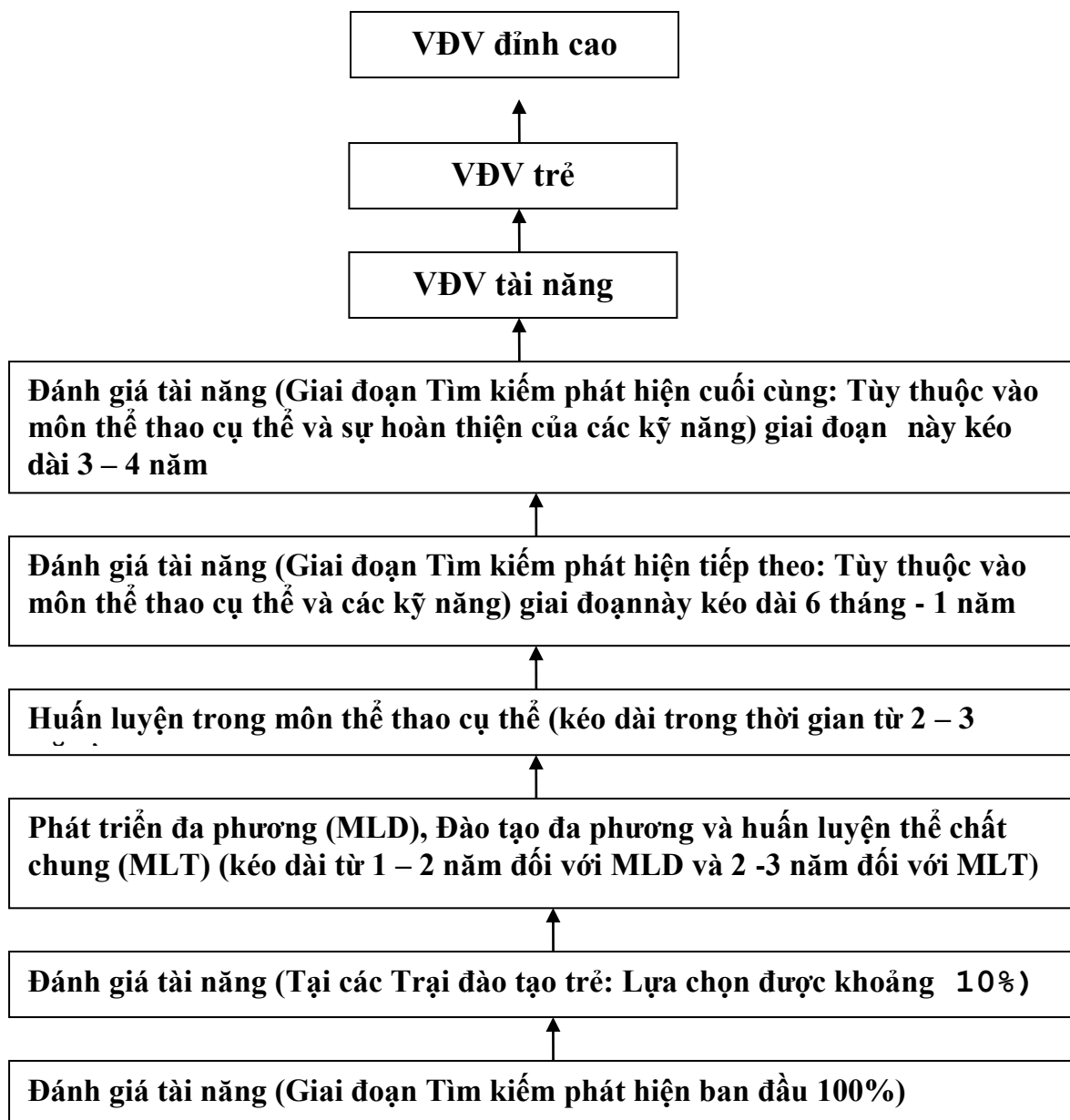
TRUNG TÂM THÔNG TIN THỂ DỤC THỂ THAO

NỘI DUNG KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ

YẾU TỐ ĐÁNH GIÁ

Trọng lượng cơ thể	Hình thái cơ thể
Chiều cao đứng	Hình thái cơ thể
Chiều cao ngồi	Hình thái cơ thể
Chiều dài sải tay	Hình thái cơ thể
Ngồi vói	Năng lực mềm dẻo
Bật cao tại chỗ	Sức mạnh tối đa
Bật xa tại chỗ	Sức mạnh tối thiểu
Chạy liên tục 10m x 4tổ	Sự nhanh nhẹn
Chạy 20m xuất phát cao	Tốc độ
Bước bục theo tín hiệu	Sức bền
Chống đẩy	Sức mạnh thân trên

Quá trình đào tạo VĐV đỉnh cao của Malaysia



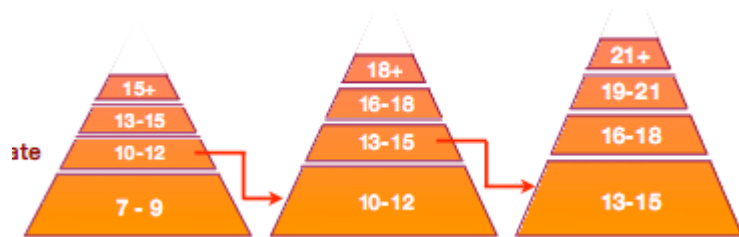
TRUNG TÂM THÔNG TIN THỂ DỤC THỂ THAO

Độ tuổi xác định của một số môn trong việc tìm kiếm tài năng thể thao:

Thể dục nhịp điệu
Lặn
Thể dục nghệ thuật....

Điền kinh
Hockey
Bóng đá

Quyền anh
Đua thuyền
Cử tạ



7 tuổi

7 8 9 10 11 12 13 14 15

Huấn luyện Huấn luyện Huấn luyện Huấn luyện
ban đầu cơ bản nâng cao chuyên môn hoá sâu

Độ tuổi xác định chia làm 4 giai đoạn: giai đoạn Tìm kiếm phát hiện tài năng, Giai đoạn ban đầu, Giai đoạn tiếp theo và Giai đoạn kết thúc.

Độ tuổi tối ưu cho Tìm kiếm phát hiện tài năng : Giai đoạn ban đầu

7 - 9 tuổi	10 – 12 tuổi	13 – 15 tuổi
Thể dục nghệ thuật Thể dục nhịp điệu Lặn Thể dục tự do Bơi Quần vợt Bóng bàn Bóng quần sân nhỏ Cầu lông	Điền kinh Bóng đá Cầu mây Bóng chuyền Cầu lông Hockey Bóng ném Đâu kiếm Bóng rổ	Quyền anh Judo Đua thuyền Đua thuyền Kayak & Canoeing 5 môn phối hợp Cử tạ

TRUNG TÂM THÔNG TIN THỂ DỤC THỂ THAO

Hệ thống các bài kiểm tra đánh giá trong Tìm kiếm phát hiện tài năng

GIAI ĐOẠN BAN ĐẦU	GIAI ĐOẠN TIẾP THEO	GIAI ĐOẠN KẾT THÚC
NHÂN TRẮC HỌC - Chiều cao đứng - Chiều dài sải tay - Trọng lượng cơ thể - Chiều cao ngồi	NHÂN TRẮC HỌC - Chiều cao đứng - Chiều dài sải tay - Trọng lượng cơ thể - Chiều cao ngồi	NHÂN TRẮC HỌC - Chiều cao đứng - Chiều dài sải tay - Trọng lượng cơ thể - Chiều cao ngồi
ĐÁNH GIÁ TÀI NĂNG Kiểm tra y tế giai đoạn đầu tìm kiếm phát hiện tài năng: - Ngồi với - Bật cao tại chỗ - Bật xa tại chỗ - Chạy 20m tốc độ cao - Chạy liên tục 10m x 4 - Bước bục theo tín hiệu - Chông đẩy	ĐÁNH GIÁ TÀI NĂNG Kiểm tra y tế giai đoạn tiếp theo tìm kiếm phát hiện tài năng: - Ngồi với - Bật cao tại chỗ - Bật xa tại chỗ - Chạy 20m tốc độ cao - Chạy liên tục 10m x 4 - Bước bục theo tín hiệu - Chông đẩy Tiềm năng vận động trong nhóm môn thể thao	ĐÁNH GIÁ TÀI NĂNG Kiểm tra y tế giai đoạn kết thúc tìm kiếm phát hiện tài năng: - Ngồi với - Bật cao tại chỗ - Bật xa tại chỗ - Chạy 20m tốc độ cao - Chạy liên tục 10m x 4 - Bước bục theo tín hiệu - Chông đẩy Tìm kiếm phát hiện tài năng cụ thể (Kỹ năng)

TRẺ EM ĐÃ ĐƯỢC CHỌN LỰA NHƯ THỂ NÀO?

Tiêu chí tuyển chọn: Việc tuyển chọn được tiến hành dựa trên tỷ lệ % số điểm đạt được qua kiểm tra đánh giá. Từ những điểm tỷ lệ % đó mỗi em sẽ được tính số điểm thành tích thực hiện theo cách: 1 điểm nếu dưới 10% và 10 điểm nếu trên 90% cho mỗi bài kiểm tra đánh giá về thành tích và chiều cao. Khi một đứa trẻ bỏ lỡ mất một bài kiểm tra đánh giá, điểm số sẽ được điều chỉnh trên cơ sở thành tích tổng thể của họ trên các bài kiểm tra đánh giá khác. Những điểm số riêng biệt này sau đó sẽ được kết hợp lại để tạo ra tổng điểm thành tích: Tối đa là 80 điểm và tối thiểu là 8 điểm.

Tiêu chuẩn tuyển chọn: Điểm chuẩn để tuyển chọn là: 60 điểm đối với các bé trai và 55 điểm đối với các bé gái. Sẽ có một vài học sinh được lựa chọn căn cứ vào chiều cao của họ. Ngưỡng điểm với chiều cao là: 160 cm đối với nam và 155 cm đối với nữ. Tuy nhiên,

TRUNG TÂM THÔNG TIN THỂ DỤC THỂ THAO

những em này sẽ chỉ được lựa chọn thông qua Ban tuyển chọn tài năng thể thao dựa trên kết quả những điểm số đạt được khác của họ.

Ví dụ về lựa chọn dựa trên điểm số

	Nam			Nữ		
Tuổi	Điểm			Điểm		
	> 70	60 - 69	Lựa chọn	>63	55 - 62	Lựa chọn
8	0	1	1	1	1	2
9	1	1	2	1	3	4
10	1	10	11	3	5	8
11	3	22	25	6	18+7*	31
12	13	22+2*	37	14	13+8*	35
Tổng cộng	18	58	76	25	55	80

*: Căn cứ theo chiều cao

Ví dụ về tỷ lệ % điểm số cho các trẻ trai lứa tuổi 12

Tỷ lệ %	Bật cao tại chỗ (cm)	Bật xa tại chỗ (cm)	Chạy liên tục 10m x 4 (giây)	Chạy nước rút 20m (giây)	Ngồi với (cm)	Chống đẩy (tối đa)	Bước bục theo tín hiệu (theo trình độ)
90	40.10	185.03	11.20	3.06	34.51	24.10	8.12
80	38.20	178.14	11.83	3.14	32.50	17.00	6.90
70	36.00	171.00	12.15	3.20	31.50	12.30	6.46
60	35.00	162.04	12.53	3.25	30.00	11.00	6.28
50	34.00	154.00	12.80	3.30	28.50	9.00	6.10

Biên dịch Xuân Long (theo Học viện KHTDĐT Malaysia)

-----***-----

Indonesia cũng có thể có Ronaldo của riêng mình

TRUNG TÂM THÔNG TIN THỂ DỤC THỂ THAO

Tiến sỹ Jason Gulbin, nhà khoa học thể thao Úc hàng đầu và là một chuyên gia trong lĩnh vực nhận diện tài năng, đã phát biểu trong một thông cáo báo chí của đại sứ quán Úc ở Jakarta là Indonesia có tiềm năng sản xuất ra những siêu sao thể thao thế giới như Lin Dan hay Christian Ronaldo.

Tại hội nghị của Ủy ban Olympic Indonesia (KOI) và đại sứ quán Úc, Tiến sỹ Gulbin cũng cho rằng “Indonesia có thể sử dụng các phương pháp nhận dạng và phát triển tài năng hiện tại để tìm kiếm các siêu sao quốc tế ở các môn như: Cầu lông, Bóng đá, Điền kinh, Karatedo và các môn thể thao khác”

Jason Gulbin là trưởng bộ môn phát triển VĐV ở học viện thể thao Úc. “Với 240 triệu dân số trẻ, nền khoa học thể thao và HLV mạnh, Lin Dan và Christian Ronaldo tiếp theo có thể là người Indonesia”.

Giám đốc chương trình Ủy ban Olympic Indonesia, tiến sỹ Greg Wilson, tin rằng năng lực của người Indonesia đang ngày càng nâng cao cho thấy đội tuyển quốc gia của họ có thể cải thiện kết quả thi đấu của mình.

“Chúng ta có thể học tập được từ hệ thống thể thao Úc. Đất nước này đã đầu tư chiến lược vào khoa học thể thao và nhận diện tài năng để có thể tìm kiếm VĐV ở những môn thể thao có tiềm năng nhất.”

Greg Moriarty, đại sứ Úc tại Indonesia, đánh giá cao sự hợp tác thể thao vững chắc giữa Úc và Indonesia: “Sự hợp tác tốt đẹp giữa đại sứ quán Úc và Ủy ban Olympic Indonesia đã trở thành một ví dụ điển hình của sự hợp tác giữa nhân dân 2 nước thông qua thể thao và mối quan hệ song phương vững chắc trong tương lai”.

Biên dịch Hồng Hạnh (theo en.republika.co.id)

-----***-----

TRUNG QUỐC VỚI HỆ THỐNG ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN VĐV OLYMPIC

TRUNG TÂM THÔNG TIN THỂ DỤC THỂ THAO

Để đào tạo ra những VĐV đỉnh cao, Trung Quốc đã tiến hành tuyển chọn và tìm kiếm những tài năng thể thao ở độ tuổi còn rất trẻ và gửi đến đào tạo và huấn luyện tại các trung tâm đào tạo thể thao. Tại các trung tâm đào tạo này, các tài năng thể thao này phải tuân thủ nghiêm ngặt theo các chương trình huấn luyện. Việc tìm kiếm và tuyển chọn này được tiến hành trên toàn quốc và huấn luyện viên ở tất cả các môn thể thao khác nhau sẽ tìm kiếm và tuyển chọn các tài năng thể thao với tầm vóc và kỹ năng phù hợp.

Trung Quốc đã chi hàng trăm triệu đô la cho các học viện thể thao, tìm kiếm tài năng thể thao, tâm sinh lý học, huấn luyện viên nước ngoài cũng như áp dụng những công nghệ khoa học tiên tiến nhất. Đặc biệt, Trung Quốc tập trung vào một số môn thể thao mũi nhọn có khả năng giành nhiều huy chương (các môn có nhiều nội dung và nhiều giải thi đấu quốc tế) như: Bắn súng, Thể dục dụng cụ, Bơi lội, Chèo thuyền, và Điền kinh.

Tại Thế vận hội năm 1988 ở Seoul, Trung Quốc cũng đã chi nguồn kinh phí ước tính khoảng 260 triệu USD để phát triển một chương trình thể thao quốc gia. Tại TVH này, Trung Quốc chỉ giành 5 HCV, nhưng đây cũng là thời điểm các VĐV trẻ của Trung Quốc bắt đầu nhập cuộc và tỏa sáng tại TVH 1992 với việc đưa Trung Quốc giành vị trí thứ 4 trong bảng tổng sắp huy chương.

Và để chuẩn bị cho Thế vận hội Bắc Kinh, Trung Quốc đã tiến hành đào tạo và huấn luyện cho hơn 30.000 VĐV trong suốt thời gian chuẩn bị cho TVH. Số lượng VĐV này gấp hơn 5 lần so với số lượng VĐV chính thức tham gia tranh tài tại TVH Bắc Kinh.

Trường Đào tạo Olympic tại Trung Quốc

Ở Trung Quốc có hơn 3.000 trường học chuyên đào tạo thể thao dưới sự quản lý của Chính phủ với 20 chương trình đào tạo huấn luyện lớn và 200 chương trình đào tạo huấn luyện nhỏ hơn. Hầu hết các VĐV của Trung Quốc tham dự TVH đều đã trải qua những trường học thể thao cũng như các chương trình đào tạo thể thao này. Có khoảng 400.000 học sinh ghi danh vào các trường học thể thao trong năm 2005.

Cứ khoảng 8 học sinh tham gia đào tạo tại các trường thể thao thì sẽ có 1 học sinh được tham gia vào đội tuyển thể thao của tỉnh. 1/3 số học sinh tham gia đội tuyển tỉnh sẽ có khả năng tham gia vào đội tuyển quốc gia và khoảng 1/5 các thành viên đội tuyển quốc gia sẽ trở thành VĐV được đào tạo và huấn luyện chuẩn bị cho Olympic. Tuy nhiên số VĐV thực sự tham dự Olympic chỉ bằng 1/8 số VĐV được đào tạo và huấn luyện chuẩn bị cho Olympic. Điều này cũng có nghĩa rằng nếu có 900 thanh thiếu niên tham gia đào tạo tại các trường học thể thao thì chỉ có thể có duy nhất 1 VĐV có thể tham gia tranh tài tại Thế vận hội.

Ông Wu Yigang, một giáo sư tại trường Đại học Thượng Hải, cho biết về hệ thống đào tạo các môn thể thao hệ thống trường học của Trung Quốc: "Hệ thống đào tạo trong các trường học thể thao của Trung Quốc sẽ là rất tốt cho việc tìm ra những tài năng thể thao. Đồng thời nó cũng sẽ đáp ứng tốt nhu cầu giành thành tích cao. Tuy nhiên, cách đào tạo này lại gây ra một vấn đề, đó là việc do quá tập trung đào tạo, huấn luyện về thể thao các trường sẽ giảm bớt việc trang bị những kiến thức văn hóa cũng như đạo đức cho các em."

Ông Wu Yigang cũng cho biết thêm: một số trường chỉ tập trung đào tạo, huấn luyện thể thao nên thường yêu cầu có sáu giờ tập luyện thể thao hoặc nhiều hơn trong một ngày. Nhiều VĐV của Trung Quốc đã tập trung rất nhiều thời gian của họ vào việc đào tạo, huấn luyện thể thao và kết quả là trình độ học vấn của họ không thể vượt qua lớp năm.

Phương pháp tuyển chọn, tìm kiếm tài năng thể thao Olympic ở Trung Quốc

Ông Peter Hesseler đã viết trong tờ The New Yorker rằng: "Phương pháp tuyển chọn những tài năng thể thao từ khi còn rất bé đã chứng minh hiệu quả rất tốt khi thành tích của các VĐV Trung Quốc đang ngày càng được nâng cao trên các đấu trường thể thao quốc tế".

Để tuyển chọn các tài năng thể thao, ở mỗi tỉnh, thành phố của Trung Quốc sẽ tiến hành những bài kiểm tra đối với những trẻ em trong độ tuổi từ 8 đến 13 tuổi, từ đó chọn ra những có vóc dáng, thể hình phù hợp vào học tại các trường học chuyên thể thao. Các em sẽ được chuyển sang đào tạo tại các học viện thể thao của Chính phủ khi ở lứa tuổi thanh

thiếu niên. Để tiến hành các bài kiểm tra, các bác sĩ sẽ đo chiều cao, độ săn chắc cánh tay, mật độ xương, tính linh hoạt và những yếu tố khác để dự đoán một đứa trẻ sẽ như thế nào trong tương lai. X-quang và các xét nghiệm xương được sử dụng để xác định mật độ xương để đưa ra sự phát triển của đứa trẻ trong tương lai.

Đối với những Trẻ thể hiện sự linh hoạt và sự cân bằng tốt sẽ được gửi vào các trường đào tạo thể thao cho môn thể dục dụng cụ và Lặn. Những trẻ có chiều cao tốt sẽ được gửi đến các trường đào tạo Bóng chuyền và Bóng rổ. Trong khi đó, những trẻ thể hiện sự phản xạ tốt sẽ được hướng dẫn đào tạo ở môn Bóng bàn.

Những trẻ có cánh tay dài được đưa vào môn Bơi lội hoặc Ném lao, ngược lại những trẻ có tay ngắn sẽ đưa vào môn Cử tạ. Cung thủ tiềm năng được chọn trên cơ sở của những thử nghiệm về sự ổn định của dây thần kinh. Còn đối với những trẻ có vai mạnh mẽ, tầm nhìn cao và thái độ điềm tĩnh được xem như là những tố chất mong muốn cho môn Bắn cung.

Cầu thủ Liu Huana, một cầu thủ đến một vùng nông thôn ở Trung Quốc, người đã được tuyển chọn vào đội tuyển bóng đá nữ quốc gia cho biết: "Tôi chưa từng nghe nói về bóng đá cho đến khi tôi 13 tuổi. Một ngày, các huấn luyện viên từ các trường thể thao địa phương đã đến trường học của chúng tôi để tuyển chọn các học viên mới. Giáo viên của tôi đã đề nghị tôi vì tôi là người chạy nhanh nhất trong lớp. Và kết quả là tôi đã được tuyển chọn vào đào tạo tại trường thể thao chuyên nghiệp. Giờ đây tôi rất vinh dự khi trở thành một cầu thủ trong đội tuyển quốc gia để được cống hiến hết mình vì nước nhà".

Trong khi đó, cầu thủ Bóng rổ nổi tiếng của Trung Quốc Yao cũng đã được gửi đến học viện thể thao chuyên nghiệp khi mới 12 tuổi. Ở tuổi đó, Yao đã cao 6 foot, 5 inches (1m95). Bằng cách đo đốt ngón tay, các quan chức thể thao dự đoán ông sẽ phát triển đến 7 foot 5 inch (2m2) và sự chú ý đặc biệt đã được dành cho Yao để đưa VĐV này trở thành 1 ngôi sao trong Làng Bóng rổ của Trung Quốc trong tương lai. Yao cho biết: tôi đã không thích chơi môn thể thao nào cho đến khi tôi 18 hay 19 tuổi. Bố mẹ tôi có lẽ sẽ thích cho tôi đi học đại học và chơi Bóng rổ chỉ như là một sở thích mà thôi. Để chắc chắn rằng tôi đã

không bỏ qua việc tập luyện, HLV của tôi đã đi đến tận nhà của tôi và cùng tôi luyện tập mỗi ngày".

Đa phần số các học sinh tại các trường học thể thao chuyên nghiệp đều là do các HLV hoặc các nhà tuyển trạch tuyển chọn trong các đợt tìm kiếm tài năng thể thao. Một số còn lại là do các phụ huynh đề nghị đưa con em được đưa con em mình vào học tại trường thể thao chuyên nghiệp với mức chi phí 100 USD/1 năm. Một số ít cha mẹ cho con em mình theo học tại trường thể thao chuyên nghiệp này với tham vọng con em mình sẽ trở thành những ngôi sao trong tương lai nhưng đa phần các bậc phụ huynh đều chỉ mong muốn có một nền giáo dục cho con cái của họ.

Trước kia chỉ những gia đình không có đủ điều kiện để nuôi dạy mới cho con em mình vào học tại các trường thể thao chuyên nghiệp. Nhưng ngày nay, các bậc cha mẹ lại hướng theo quan điểm không muốn hạn chế sở thích của con trẻ và nếu con em mình muốn vào học tại các trường thể thao chuyên nghiệp thì các bậc phụ huynh sẽ tạo điều kiện cho con em mình được tham gia.

Các VĐV Trung Quốc được đào tạo thế nào tại các trường thể thao chuyên nghiệp?

Tại các trường thể thao chuyên nghiệp, các học sinh thường ở luôn tại các khu ký túc xá. Một số học sinh thường tập trung chủ yếu vào việc tập luyện thể thao và dành rất ít thời gian cho việc nghiên cứu. Một học sinh 15 tuổi học tại trường thể thao thành phố Weifang cho biết: Tôi rất ít khi đọc sách thậm chí còn hay vắng mặt tại lớp học. Thời gian của tôi tập trung hầu hết cho việc tập luyện thể thao".

Một học sinh khác Chen Yun, 14 tuổi thì chia sẻ: Môn thể thao yêu thích của tôi là Cử tạ và sở thích của tôi cũng là Cử tạ. Tôi thích tập tạ và mong muốn trở thành một ngôi sao trong Làng Cử tạ của Trung Quốc".

Phương pháp đào tạo các VĐV Olympic ở Trung Quốc

Tại các trung tâm TDTT đào tạo các VĐV trẻ, các em phải tuân thủ nghiêm ngặt theo các giáo trình tập luyện. Việc luyện tập diễn ra trong suốt cả ngày, đôi khi còn diễn ra trong cả buổi tối. Các VĐV hiếm khi nhìn thấy gia đình của họ. Một HLV tại một trung tâm thể thao, nơi đào tạo cho các VĐV TDDC 9 tuổi cho biết: "Mới đầu, các em thường rất nhớ gia đình nhưng một thời gian dài các em cũng sẽ dần quen với việc phải xa gia đình".

Những năm đào tạo đầu tiên, các em học sinh sẽ được đào tạo những bài tập cơ bản. Ví dụ, đối với môn Bắn cung, trong năm đầu tiên, chi tiêu trong năm đầu tiên sẽ dành cho việc tập luyện các dây cung bằng cách liên tục uốn cung ở vị trí xa nhất có thể để tăng cường cơ bắp.

VĐV giành HCV môn Cử tạ tại Olympic Bắc Kinh 2008 Liu Chunhng Liu đã chia sẻ sau khi giành huy chương: "Quá trình đào tạo huấn luyện nghiêm khắc đã giúp tôi có được thành tích như ngày hôm nay. Điều mà tôi mong muốn nhất sau khi giành chiến thắng là được trở về với gia đình và dành thời gian sum vầy cùng bố mẹ của mình".

Tại các trung tâm đào tạo thể thao, nhiều VĐV được áp dụng những chế độ ăn đặc biệt với các loại thảo mộc đặc biệt cũng như một số loại thuốc của Trung Quốc. Ví dụ như ở môn Bơi lội, các VĐV sẽ được cho ăn một chế độ ăn gồm hỗn hợp có chứa nhân sâm và sừng hươu trong khi đó các VĐV môn Điền kinh, HLV nổi tiếng Ma Junren lại đưa ra một chế độ ăn với máu rùa tươi.

Ngoài chế độ ăn đặc biệt, để chuẩn bị cho Olympic 2008, các HLV của môn TDDC của Trung Quốc cũng được yêu cầu phải ký hợp đồng đảm bảo sẽ không để cho các VĐV của họ bị chấn thương trước khi Olympic Bắc Kinh diễn ra. Động thái này được đưa ra sau khi ngôi sao TDDC và nhà vô địch Olympic Lý Tiểu Bình đã không thể tham gia thi đấu trong một năm vì chấn thương.

Phương pháp đào tạo VĐV tiềm năng ở Trung Quốc

VĐV Yao Ming tham gia tập luyện Bóng rổ trong chương trình Shark ở Thượng Hải từ năm 13 tuổi. Chương trình huấn luyện ở đây rất khắc nghiệt. Huấn luyện viên của chương trình này đã đưa ra chế độ tập luyện liên tục cho Yao Minh cũng như các VĐV khác, các VĐV tham gia chương trình đào tạo này sẽ phải tập luyện từ 6h30 sáng và kết thúc vào lúc 8h30 tối.

Trong khi đó, VĐV giành HCV Olympic môn Nhảy cầu (các kỳ TVH: 1992, 1996, 2000) Fu Mingxia đã vào học tại trường Thể thao chuyên nghiệp Bắc Kinh từ khi cô mới 9 tuổi. Cô chia sẻ với tạp chí Time về những năm đào tạo của mình tại ngôi trường này: "Tôi khóc vì nỗi nhớ nhà trong những tháng đầu tiên. Chúng tôi không có nhiều thời gian cho các hoạt động khác như: nghe nhạc, xem truyền hình và massage. Tôi chỉ gặp cha mẹ một lần trong năm và thường không được phép gặp họ khi đang tham thi đấu tại các sự kiện thể thao".

Đối với một nữ cầu thủ chơi trong đội tuyển Bóng đá nữ quốc gia thì lịch tập luyện trong ngày của cô là: thức dậy lúc 7:30 sáng, ăn sáng với 2 lát bánh mì với bơ và một quả trứng, đôi khi với một ít thịt bò hoặc rau. Sau bữa sáng các VĐV sẽ bước vào tập luyện các bài tập từ 10 giờ sáng và kết thúc vào khoảng giữa trưa. Tiếp theo đi tắm, ăn trưa và ngủ trưa. Sau khi ngủ trưa, các VĐV sẽ tiếp tục bước vào tập luyện từ 4 đến 6 giờ chiều. Sau đó, là ăn tối và trị liệu massage. Có rất nhiều quy tắc và quy định tại các Trung tâm đào tạo thể thao như các VĐV không được nghe điện thoại di động hoặc sử dụng máy tính trong thời gian tập luyện ngoại trừ một thời gian ngắn vào buổi tối.

Một số vấn đề mà các VĐV phải đối mặt khi nghỉ thi đấu

Một số VĐV sau khi nghỉ thi đấu có thể kiếm được việc làm như trở thành HLV hay làm việc tại các Liên đoàn, Hiệp hội thể thao quốc gia. Một số ít VĐV thì lại bắt đầu với công việc kinh doanh riêng của mình như bán thiết bị hàng hoá thể thao hoặc mở các trung tâm thể thao riêng. Nhưng nhiều VĐV do không có kỹ năng thì sau khi nghỉ thi đấu phải kiếm tiền bằng cách làm công nhân trong các nhà máy, làm bảo vệ trong các quán bar, nhân viên

TRUNG TÂM THÔNG TIN THỂ DỤC THỂ THAO

bảo vệ hoặc làm các công việc tay chân khác. Một HLV môn Điền kinh ở địa phương cho biết: "Khi những đứa trẻ rời khỏi trường thể thao, họ không thể làm bất cứ điều gì bởi họ không có kỹ năng nào ngoài kỹ năng về thể thao. Ở các địa phương, đôi khi các cơ quan thể thao chủ quản ở đây sẽ bố trí công việc hợp lý cho các em nhưng rất nhiều trong số các em đã trở thành công nhân ở các nhà máy".

Theo ước tính của các chuyên gia thể thao Trung Quốc có khoảng 6.000 VĐV chuyên nghiệp nghỉ thi đấu trong 1 năm. Khoảng 40% trong số họ gặp khó khăn trong việc tìm kiếm việc làm. Một số VĐV trong quá trình thi đấu thường được hứa hẹn với những công việc như cảnh sát khi họ nghỉ thi đấu và những lời hứa này thường bị phá vỡ. Theo thống kê của tờ báo thể thao hàng ngày của Trung Quốc ước tính 80% các VĐV nghỉ thi đấu ở Trung Quốc đều chịu cảnh thất nghiệp, nghèo đói và những vấn đề về sức khoẻ do tập luyện quá sức.

Sự suy giảm của hệ thống đào tạo thể thao của Trung Quốc theo hướng Liên Xô cũ

Sự phụ thuộc vào hệ thống đào tạo thể thao Trung Quốc theo hướng Liên Xô cũ đang có phần suy giảm. Thay vào đó, Trung Quốc đang cố gắng kết hợp đào tạo thể thao đỉnh cao với giáo dục theo phương cách đào tạo NCAA như trường đại học ở Hoa Kỳ đang thực hiện. Tuy nhiên, để hướng tới mục tiêu này vẫn còn một chặng đường dài cần phải đi. Hầu hết các trường đại học thường đào tạo ra các VĐV có kỹ năng thấp hơn so với những VĐV được đào tạo tại trường thể thao quốc gia. Yu Fen, HLV môn Nhảy cầu, người đã từng đào tạo ra các VĐV Olympic như Fu Mingxia và Huo Jing Jing, đã bỏ huấn luyện cho đội tuyển quốc gia từ năm 1997. Cô bắt đầu với việc huấn luyện một đội tuyển mới tại trường Đại học Tsinghua danh tiếng ở Bắc Kinh, nơi đi theo phương pháp đào tạo theo mô hình NCAA và cô đã giành được sự ủng hộ của công chúng khi các VĐV do cô đào tạo đã có nhiều gương mặt góp mặt vào đội tuyển quốc gia.

Biên dịch V.A (theo factsanddetails.com)

-----***-----

CÁC CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN TÀI NĂNG THỂ THAO CỦA CANADA

Thông qua mối quan hệ đối tác với Own the Podium – tổ chức tập trung vào cơ sở vật chất và các nguồn lực đào tạo chương trình, các chương trình phát triển tài năng đã phát triển các vận động viên, huấn luyện viên quốc gia tương lai và các nhóm đào tạo để đảm bảo sự xuất sắc của thể thao quốc tế được duy trì.

Với sự hỗ trợ của Own the Podium (OTP), Trung tâm Thể Thao Canada Pacific cam kết đảm bảo tìm kiếm và phát triển các tài năng VĐV và HLV cùng các nhà lãnh đạo trong lĩnh vực TDTT của Canada. Trong chương trình tìm kiếm tài năng thể thao của Canada có sự hỗ trợ của các trường thể thao Canada. Các trường này sẽ hỗ trợ cho các VĐV là học sinh cấp 2 để cân bằng giữa việc học văn hóa và yêu cầu đào tạo trong một môi trường thể thao phong phú khi tối đa hóa các tín chỉ liên quan tới chương trình tốt nghiệp của học sinh.

Hiện tại, các chương trình Phát triển Tài năng (TDP) thể thao của Canada tập trung vào một số môn thể thao trọng điểm, điển hình như: Đua thuyền, Bơi lội, Ba môn phối hợp, Trượt tuyết,... Mỗi chương trình Phát triển Tài năng được giám sát bởi Liên đoàn, Hiệp hội thể thao quốc gia và các địa phương. Theo chương trình phát triển tài năng thể thao này, ngoài việc tìm kiếm và phát triển các VĐV tài năng, Canada cũng xây dựng kế hoạch phát triển các HLV trở thành những chuyên gia hàng đầu thế giới.

Trung tâm thể thao Canada Pacific cũng đã ký cam kết nhằm hỗ trợ cho các VĐV Canada có đủ phẩm chất để trở thành những nhà vô địch Olympic và Paralympic. Chương trình Phát triển Tài năng sẽ hỗ trợ mục tiêu này bằng việc thúc đẩy sự hợp tác lớn hơn của hệ thống thể thao và sử dụng hiệu quả hơn các nguồn lực sẵn có để các VĐV một khi đã được định là tài năng thì sẽ có một định hướng rõ ràng cũng như những chương trình đào tạo phù hợp với khả năng của họ để giúp tiến gần hơn nữa với những thành công trong tương lai.

TRUNG TÂM THÔNG TIN THỂ DỤC THỂ THAO

Chương trình phát triển tài năng thể thao của Canada chia làm 2 giai đoạn: giai đoạn 1: Tìm kiếm tài năng và giai đoạn 2: Chuyển giao tài năng (giai đoạn đào tạo các VĐV tiến tới việc giành huy chương tại các đấu trường thể thao quốc tế). Ở giai đoạn 1, việc tìm kiếm tài năng thể thao sẽ được tiến hành thông qua các bài kiểm tra về sinh lý và thể chất của các VĐV để xem họ có thể đáp ứng được các tiêu chuẩn của đội tuyển quốc gia.

Ở giai đoạn chuyển giao tài năng, Canada cũng đã đưa ra một số các môn thể thao cụ thể đã thành công trong việc thực hiện chuyển giao tài năng. Điển hình như môn Rowing, Trượt băng nghệ thuật. Ví dụ chuyển giao tài năng gần đây nhất là tay đua thuyền Jerry Brown, người đã giành HCB tại Olympic Luân Đôn 2012 nội dung đua thuyền tám tám mái chèo nam.

Để tiến trình tìm kiếm tài năng thể thao diễn ra đạt hiệu quả cao, ngành thể thao Canada đã trao quyền cho các Liên đoàn, Hiệp hội Thể thao Quốc gia và các địa phương cơ hội để sàng lọc, tìm kiếm các VĐV tài năng.

Biên dịch Phương Anh (<http://www.cscpacific.ca>)

-----***-----

TÌM KIẾM VÀ PHÁT TRIỂN TÀI NĂNG THỂ THAO Ở VƯƠNG QUỐC ANH

Với nhiệm vụ nâng cao thành tích ở TVH Olympic và Paralympic trong Vương quốc Anh bằng cách cung cấp những chuyên gia hàng đầu thế giới, những chỉ dẫn cơ bản và các giải pháp chuyên môn, mà có ảnh hưởng tác động trực tiếp tới thành tích huy chương vào năm 2016, 2018 và xa hơn nữa. Nhóm Tài năng thể thao Vương quốc Anh là kết quả của sự cộng tác giữa thể thao Vương quốc Anh và Học viện Thể thao Anh (EIS). Nó hỗ trợ Chương trình đẳng cấp quốc tế để tìm kiếm và phát triển các VĐV tài năng và xây dựng các hệ thống hỗ trợ nền tảng. Tài trợ là một phần của Chiến lược đầu tư cho phát triển trong 8 năm của thể thao Vương quốc Anh, nhiệm vụ của nhóm Tài năng Vương quốc Anh

TRUNG TÂM THÔNG TIN THỂ DỤC THỂ THAO

là đào tạo cho 714 VĐV (có khả năng giành được huy chương), cũng như các HLV và những nhà quản lý, những người có thể gây ảnh hưởng tác động đến các TVH Olympic và Paralympic trong tương lai.

Nhiệm vụ của Nhóm Tài năng thể thao Vương quốc Anh tập trung vào việc hỗ trợ cho hoạt động thể thao để nâng cao cơ cấu phát triển thành tích của họ thông qua bốn lĩnh vực công tác sau:

- Tạo ra ý thức đua tranh, cơ hội rèn luyện học tập để phát triển cho các HLV và những nhà quản lý thông qua các cuộc hội thảo cấp cao bao gồm một loạt các tham luận về một chủ đề duy nhất là “phát triển VĐV đỉnh cao”, như trui rèn tài năng, theo dõi và chuẩn hóa; Quá trình chuyển tiếp từ thiếu niên lên độ tuổi cao hơn...
- Trao quyền để thể thao định chuẩn con đường phát triển thành tích của họ với sự phản biện của các chuyên gia dự báo hàng đầu thế giới.
- nỗ lực thực hiện các dự án nghiên cứu mang tính mới lạ để đạt tới một nền tảng tri thức cao hơn trong lộ trình vươn tới sự vượt trội của các môn thể thao đỉnh cao.
- Áp dụng các giải pháp chuyên môn hàng đầu trong mối quan hệ hợp tác với các môn thể thao để tìm kiếm và phát triển các VĐV tài năng. Là một phần của các giải pháp hàng đầu, nhiệm vụ của Nhóm Tài năng Vương quốc Anh là vận hành 7 Dự án VĐV tuyển Quốc gia, các dự án đã đánh giá hơn 7.000 VĐV, mà tất cả trong số họ trước đây chưa từng biết đến Chương trình đẳng cấp quốc tế. Các dự án này đã dẫn đến kết quả là hơn 100 VĐV đã lựa chọn bởi các môn thể thao trong Chương trình đẳng cấp quốc tế, trong số đó có 49 VĐV đã tham dự 269 cuộc thi đấu quốc tế và giành được 99 huy chương trên các đấu trường này.

Trong ít nhất là 4 năm kể từ khi được phát hiện, một số VĐV trong số này đã được lựa chọn để đại diện cho Vương quốc Anh tại TVH Olympic Luân Đôn 2012 và Paralympic, như Helen Glover và Victoria Thornley (Đua thuyền), Angela Hannah và Richard Jefferies

(Canoeing), Louise Jukes, Kathryn Fudge, Bobby White, Dan McMillan, John Pearce và Mark Hawkins (Bóng ném Nam và Nữ).

Các giải pháp hàng đầu

Nhóm Tài năng thể thao Vương quốc Anh hoạt động song hành cùng với các môn thể thao Olympic và Paralympic để tìm kiếm và phát triển các tài năng thể thao đặc biệt, nhằm giành được nhiều huy chương tại các kỳ TVH Olympic và Paralympic.

Kể từ năm 2007, Nhóm Tài năng Vương quốc Anh đã hoạt động trong mối quan hệ đối tác với 20 môn thể thao Olympic và Paralympic, hơn 100 HLV đẳng cấp thế giới, vận hành 7 Dự án VĐV tuyển quốc gia với việc kiểm tra đánh giá hơn 7000 VĐV. Mục đích của việc áp dụng các giải pháp hàng đầu là nhằm để trả lời những câu hỏi như:

- Làm thế nào để có thể có được một hình mẫu VĐV tài năng được dự báo là có tiềm năng tại các kỳ TVH Olympic và Paralympic trong tương lai?
- Chúng ta cần bao nhiêu VĐV trong nguồn chuẩn bị hiện nay để đạt được tới mục tiêu giành huy chương của Vương quốc Anh tại Rio vào năm 2016, Sochi năm 2018 và xa hơn nữa?
- Có thể luân chuyển một tài năng thể thao từ môn thể thao này sang môn thể thao khác? Bao nhiêu tuổi được coi là quá già và ở những môn thể thao nào luân chuyển là tốt nhất?
- Thế nào là một môi trường phát triển đặc biệt và làm thế nào mà chúng ta có thể tạo ra, nhân rộng và duy trì nó?
- Làm thế nào chúng ta có thể xác định chính xác “khoảng trống” phát triển trong tương lai của một VĐV?
- Vai trò của nghiên cứu khoa học và huấn luyện trong việc tìm kiếm và phát triển tài năng phi thường?

11 VĐV đã được phát hiện từ các Dự án này đã được lựa chọn để đại diện cho Vương quốc Anh tham gia thi đấu tại TVH Olympic và Paralympic Luân Đôn 2012. Các VĐV được lựa chọn bao gồm Helen Glover và Victoria Thornley (Đua thuyền), Angela Hannah và Richard Jefferies (Canoeing), Louise Jukes, Kathryn Fudge, Bobby White, Dan McMillan, John Pearce và Mark Hawkins (Bóng ném Nam và Nữ).

Nói tóm lại, sau một số dự án tìm kiếm tài năng thể thao ở Vương quốc Anh kết quả đạt được như sau:

- Đã phát hiện được hơn 100 VĐV mới để đưa vào Chương trình đẳng cấp quốc tế;
- Tham dự 269 cuộc thi đấu quốc tế và giành được 99 huy chương quốc tế từ hơn 100 VĐV ở 17 môn thể thao;
- Thành tích huy chương quốc tế giành được tại các giải đấu lớn hiện nay bao gồm: 15 huy chương tại các giải vô địch thế giới: 8 ở các giải thiếu niên và 7 ở các giải trẻ (3 HCV); 30 huy chương tại các Cúp thế giới ở các giải trẻ (13 HCV); 8 huy chương tại các giải vô địch châu Âu ở các giải trẻ; 18 huy chương tại các Cúp vô địch Châu Âu ở các giải trẻ (7 HCV)

Một số các Dự án đã được thực hiện trong thời gian qua:

1. Tài năng 2012: Tiềm năng Paralympic

Nhóm Tài năng thể thao Vương quốc Anh, trong mối quan hệ đối tác với các môn thể thao Paralympic, đã tìm kiếm các VĐV nam và nữ có tiềm năng trở thành nhà vô địch Paralympic vào năm 2012. Nhóm này đang nỗ lực tìm kiếm các cá nhân VĐV tài năng chưa được phát hiện trong một số môn thể thao Paralympic.

2. Tài năng 2012: Cơ hội ngàn vàng

Tài năng 2012: Cơ hội ngàn vàng là một sáng kiến trong đào tạo huấn luyện nhằm giúp VĐV có được kỹ năng thi đấu tốt từ tất cả các đòn đá trong môn võ thuật phương Đông,

bao gồm cả Taekwondo, để tạo ra cơ hội tham gia rèn luyện trong các Học viện Taekwondo đỉnh cao.

3. Tài năng 2012: Chiều cao và Tài năng

Một sáng kiến thú vị để tìm ra thể hệ VĐV giành HCV kế tiếp tại các kỳ TVH Olympic với sự đua tranh và niềm đam mê để tiếp tục gặt hái thành công trong môn Bóng rổ, Đua thuyền và các môn thể thao Olympic mũi nhọn khác.

4. Những cô gái vàng (Girls4Gold)

Tháng 6 năm 2008 Nhóm Tài năng thể thao Vương quốc Anh bắt đầu dự án tìm kiếm những nữ VĐV thành tích cao có tiềm năng trở thành những nhà vô địch Olympic trong môn Đua xe đạp và các môn thể thao Olympic mũi nhọn khác (Canoeing, 5 môn phối hợp hiện đại, Đua thuyền và Lướt ván buồm). Những cô gái vàng (Girls4Gold) là Dự án độc lập có quy mô lớn nhất về tuyển chọn nữ VĐV tài năng từng được thực hiện ở Vương quốc Anh.

5. Pitch2Podium

Pitch2Podium là một dự án thú vị được thực hiện bởi Nhóm Tài năng thể thao Vương quốc Anh và các đối tác của họ thuộc các tổ chức Bóng đá và Bóng bầu dục. Mục đích của dự án là nhằm tạo ra cho các cầu thủ Bóng đá và Bóng bầu dục trẻ, những người đã không thành công trong việc giành được một hợp đồng chuyên nghiệp, một cơ hội thứ hai để gặt hái thành công trong một môn thể thao Olympic mới.

6. Những người khổng lồ

Tháng 2 năm 2007 Nhóm Tài năng thể thao Vương quốc Anh đã đưa ra những chỉ số để định hình những VĐV khổng lồ trong tương lai của một số môn thể thao Anh. Trong yêu cầu “hấp dẫn” đầu tiên của mẫu hình Dự án này, thể thao Vương quốc Anh đã đòi hỏi các VĐV tiềm năng của họ phải tự làm cho mình nổi bật bằng cách đạt tới tiêu chí cơ bản về

chiều cao (tối thiểu là 190cm cho nam và 180cm cho nữ), độ tuổi còn trẻ (từ 16 đến 25) và cộng thêm phần nào một vài tố chất của các “lực sỹ”.

Quá trình đào tạo và huấn luyện các tài năng thể thao

Nhóm Tài năng thể thao Vương quốc Anh đã trang bị những kiến thức chuyên biệt để giúp những nhà quản lý và các HLV tại TVH Olympic và Paralympic tự hoàn thiện và giải quyết tốt những vấn đề mà họ phải đối mặt trong việc tìm kiếm và phát triển thể hệ VĐV tài năng ưu tú trong tương lai. Công tác đào tạo và huấn luyện của Nhóm Tài năng thể thao Vương quốc Anh đã được thiết kế để tạo ra một chương trình đào tạo độc đáo dành cho những Tài năng và sự phát triển, tự hoàn thiện của những nhà quản lý và các HLV. Nó khai thác tối đa nội lực, ý kiến của các chuyên gia và các biểu đồ huấn luyện tối ưu, cho dù là trong thể thao hay trong các lĩnh vực khác của Chương trình đẳng cấp quốc tế. Hơn 30 chuyên gia hàng đầu thế giới thuộc 10 chuyên ngành khác nhau đã chia sẻ kinh nghiệm và sự hợp tác song phương từ các lĩnh vực phát triển xuất sắc của họ với các môn thể thao của chúng ta.

Thông qua các hình mẫu tổ chức như Học viện Kịch nghệ Hoàng gia, Trường Âm nhạc Yehudi Menuhin, Trường múa Ba- lê Hoàng gia Ballet và Cao đẳng Y Hoàng gia, khuyến khích các môn thể thao tự chuẩn hóa bản thân theo nhóm hàng đầu thế giới hoặc các tiêu chuẩn “vàng” và đảm bảo rằng họ sẽ tiếp tục tạo ra những tiêu chuẩn và cơ hội dẫn đầu thế giới.

Một số nghiên cứu phát triển tài năng thể thao

Một số nghiên cứu đã được Nhóm Tài năng Vương quốc Anh thực hiện trong quá trình tìm kiếm những tài năng thể thao bao gồm:

- Nghiên cứu của Nhóm Tài năng Vương quốc Anh về 7 Dự án VĐV tuyển quốc gia đã xác định kết quả với sự nhấn mạnh đặc biệt về hiệu ứng nơi sinh của VĐV (đó có phải là môi trường thuận lợi của các tài năng thể thao ở Anh? Bạn sẽ có nhiều hoặc ít có khả năng

trở thành một VĐV thành công hơn khi bạn lớn lên trong một thị trấn nhỏ hoặc thành phố lớn?)

- Nghiên cứu về các phương pháp xét nghiệm nước bọt cho các đánh giá về hàm lượng hóc môn trong các chương trình tìm kiếm tài năng.
- Có phải năng lực thể chất là một điểm nhấn mạnh mẽ giúp VĐV giành được thành tích thi đấu quốc tế?
- Phân tích kỹ càng về luận điểm “Tốt nhất từ phần còn lại” những yếu tố nào đã tạo ra sự khác biệt giữa các VĐV giành được một loạt HCV với những đối thủ gần ngang tầm của họ? Các cuộc phỏng vấn hồi tưởng về quá khứ có tạo ra được một cái nhìn đúng đắn về con đường dẫn tới thành tích của các VĐV ưu tú đỉnh cao.
- Tạo các kế hoạch thử nghiệm khác nhau để đẩy nhanh quá trình huấn luyện và giải quyết các vấn đề nhằm hoàn thiện kỹ năng và khả năng thi đấu của các VĐV; tạo nên những “con người tiếp thu nhanh nhất thế giới” và cuối cùng là giảm bớt thời gian huấn luyện để vươn tới “Đài vinh quang”.

Biên dịch Cao Dũng (theo chương trình tìm kiếm tài năng của Anh)

-----***-----

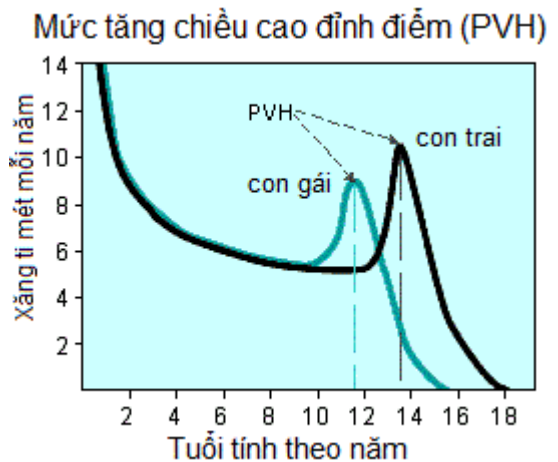
MÔ HÌNH NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN
TÀI NĂNG THỂ THAO, VĐV DÀI HẠN CỦA ANH

Các nhà nghiên cứu thể thao đã công bố những giai đoạn vô cùng quan trọng trong thời kỳ tuổi trẻ của một người. Đây là giai đoạn mà ảnh hưởng của việc tập luyện đạt được được mức độ cao nhất. Họ cũng đã kết luận rằng có thể mất từ tám tới mười hai năm để đào tạo từ một VĐV tài năng thành một VĐV ưu tú. Điều này dẫn tới sự phát triển của các mô hình phát triển thể thao nhằm xác định mục tiêu đào tạo phù hợp với từng giai đoạn phát triển thể chất của VĐV.

Mô hình chỉ số thể thao

Nghiên cứu cho thấy độ tuổi không phải là chỉ số tốt để làm căn cứ cho mô hình phát triển đối với các VĐV từ 10 đến 16 tuổi vì trong giai đoạn này, có một sự khác biệt rất lớn về thể chất, nhận thức và tình cảm.

Một giải pháp thực tế là sử dụng mức tăng chiều cao đỉnh điểm (PVH), yếu tố chịu ảnh hưởng bởi di truyền và môi trường (khí hậu, văn hoá và xã hội). Đây được coi như một chỉ tiêu tham chiếu cho việc thiết kế các chương trình huấn luyện.



PVH là một điểm trong sự phát triển của trẻ em. Đây là thời kỳ mà chúng phát triển nhiều nhất. Độ tuổi trung bình để nghiên cứu PVH là 12 đối với bé gái và 14 đối với bé trai. Mức tăng cân nặng đỉnh điểm thường xác định một thời gian ngắn sau giai đoạn PVH.

Theo PVH Vo_{2max} , sức mạnh tăng lên đáng kể là nhờ kết quả của quá trình lớn lên. Hầu hết các cô bé trải qua chu kỳ kinh nguyệt đầu tiên khoảng một năm sau giai đoạn PVH.

Sử dụng các phép đo lường đơn giản (chiều cao đứng và chiều cao ngồi), PHV có thể theo dõi và phương pháp huấn luyện thích hợp sẽ được hình thành để phù hợp với sự phát triển của vận động viên.

Mô hình cho việc phát triển vận động viên dài hạn

Thể thao có thể được phân loại thành chuyên môn sớm (ví dụ: thể dục dụng cụ) hoặc chuyên môn muộn (ví dụ: điền kinh, các môn thể thao đồng đội). Các môn thể thao được xác định chuyên môn sớm đòi hỏi một mô hình gồm 4 giai đoạn trong khi các môn thể thao xác định chuyên môn muộn lại yêu cầu mô hình 6 giai đoạn.

Mô hình chuyên môn sớm

1. Đào tạo huấn luyện
2. Đào tạo thi đấu
3. Đào tạo để giành chiến thắng
4. Nghỉ thi đấu và giữ lại

Mô hình chuyên môn muộn

1. Cơ bản
2. Học để đào tạo
3. Đào tạo huấn luyện
4. Đào tạo thi đấu
5. Đào tạo để giành chiến thắng
6. Nghỉ thi đấu và giữ lại

Mô hình chuyên môn muộn

Giai đoạn 1 – Cơ bản

Giai đoạn này thích hợp cho các bé trai từ 6 đến 9 tuổi và các bé gái từ 5 đến 8 tuổi. Mục tiêu chính là phát triển chung các khả năng thể chất của vận động viên và các kỹ năng vận động cơ bản. Những điểm chính của giai đoạn này là:

- Tham gia càng nhiều môn thể thao càng tốt
- Tốc độ, sức mạnh và sức bền được phát triển bằng cách sử dụng các trò chơi vui nhộn.

TRUNG TÂM THÔNG TIN THỂ DỤC THỂ THAO

- Các kỹ năng chạy, nhảy và ném phải được giảng dạy phù hợp và chính xác bằng cách sử dụng ABC's của điền kinh
- Giới thiệu các quy tắc đơn giản và đạo đức trong thể thao.
- Đào tạo sức mạnh với các bài tập sử dụng trọng lượng cơ thể của trẻ em, các bài tập với bóng y học và bóng Thụy sĩ
- Các chương trình huấn luyện dựa trên năm học được hình thành và theo dõi nhưng không phân chia
- Phát triển kỹ năng vận động:
 - ABC's (sự nhanh nhẹn, cân bằng, phối hợp và tốc độ)
 - RJT (chạy, nhảy, ném)
 - KGBs (động lực, khả năng bay, khả năng phục hồi, sức bật của cơ thể)
 - CKs (bắt, đá, sức bật với một dụng cụ)

Giai đoạn quan trọng của sự phát triển tốc độ đầu tiên sẽ diễn ra trong thời kỳ này, ở độ tuổi từ 6 đến 8 tuổi đối với bé gái và tương ứng đối với bé trai là từ 7 đến 9 tuổi. Tốc độ về phương và hướng cũng cần được phát triển và thời gian lặp lại nên ít hơn 5 giây. Các trò chơi và cuộc thi đấu nên được sử dụng cho việc huấn luyện tốc độ và khối lượng huấn luyện nên chỉ mức thấp.

Giai đoạn 2 – Học để đào tạo

Giai đoạn này thích hợp cho các bé trai từ 9 đến 12 tuổi và các bé gái từ 8 đến 11 tuổi. Mục tiêu chính là tìm hiểu tất cả các kỹ năng thể thao cơ bản. Những điểm chính của giai đoạn này là:

- Tiếp tục phát triển các kỹ năng vận động cơ bản
- Tìm hiểu các kỹ năng chung của thể thao tổng hợp
- Tiếp tục phát triển sức mạnh với bóng y học, bóng Thụy Sĩ và các bài tập về trọng lượng cơ thể cũng như các bài tập về nhảy
- Tiếp tục phát triển khả năng chịu đựng với các cuộc thi đấu và tiếp sức
- Giới thiệu các bài tập linh hoạt cơ bản

- Tiếp tục phát triển tốc độ với các hoạt động cụ thể trong thời gian ngắn, ví dụ như sự nhanh nhẹn và khả năng đổi hướng
- Phát triển kiến thức về việc làm ấm, hạ nhiệt độ, kéo giãn cơ thể, lượng hy-đrat, lượng dinh dưỡng, khả năng phục hồi, thư giãn và tập trung
- Các chương trình đào tạo được hình thành và dựa trên sự phân chia thời kì
- Việc thi đấu được tiến hành và tỉ lệ 70 đào tạo : 30 thực hành được khuyến khích

Giai đoạn 3 –Đào tạo huấn luyện

Giai đoạn này thích hợp cho các bé trai từ 12 đến 16 tuổi và các bé gái từ 11 đến 15 tuổi.

Mục tiêu chính là phát triển khả năng thể chất chung của vận động viên (tập trung vào aerobic). Những điểm chính của giai đoạn này là:

- Tiếp tục phát triển kỹ năng về tốc độ và kỹ năng của môn thể thao cụ thể
- Phát triển cơ sở aerobic – sau sự bắt đầu của PHV
- Tìm hiểu chính xác kỹ thuật tăng trọng lượng cơ thể.
- Phát triển kiến thức về cách kéo giãn cơ thể, cách tối ưu hoá lượng dinh dưỡng và hy-đrat, cách ức chế tinh thần.
- Tổ chức cuộc tiền thi đấu, thi đấu và hậu thi đấu một cách thường xuyên
- Khoảng thời gian thực hiện việc đào tạo về sức mạnh cho các bé trai bắt đầu từ 12 đến 18 tháng sau giai đoạn PHV
- Có 2 khoảng thời gian để đào tạo sức mạnh cho các bé gái
 - Khoảng thời gian thứ nhất là ngay sau giai đoạn PHV
 - Khoảng thời gian thứ hai là khi bắt đầu có kinh nguyệt (kì kinh nguyệt đầu tiên)
- Đào tạo linh hoạt cũng đặc biệt được nhấn mạnh vì đây là giai đoạn có những sự phát triển đột biến của xương, gân, dây chằng và cơ bắp.

Tỷ lệ 60% đào tạo và 40% thi đấu (bao gồm cả thi đấu và tập huấn thi đấu cụ thể) được khuyến khích

Giai đoạn 4 –Đào tạo thi đấu

Giai đoạn này thích hợp cho các bé trai từ 16 đến 18 tuổi và các bé gái từ 15 đến 17 tuổi. Mục tiêu chính là tối ưu hoá việc chuẩn bị hình thể, các kĩ chiến thuật cho các môn thể thao và sự kiện cụ thể. Những điểm chính của giai đoạn này là:

- 50% thời gian được dành cho việc phát triển các kỹ năng và nâng cao kĩ thuật, chiến thuật và cải thiện thể lực.
- 50% thời gian dành cho thi đấu và tập huấn thi đấu cụ thể
- Học cách hoàn thiện các kỹ, chiến thuật thi đấu cho từng môn thể thao cụ thể theo những điều kiện thi đấu được đưa ra trong quá trình huấn luyện
- Việc chuẩn bị được đặc biệt nhấn mạnh bằng những mô hình huấn luyện và thi đấu
- Các chương trình dành cho hình thể, phục hồi sức khoẻ, chuẩn bị tâm lý và phát triển kỹ thuật cá nhân phải phù hợp với nhu cầu vận động viên
- Sự phân chia thành 2 hoặc nhiều kì là khung chuẩn bị tối ưu

Giai đoạn 5 - Đào tạo để giành chiến thắng

Giai đoạn này thích hợp cho các bé trai trên 18 tuổi và các bé gái từ trên 17 tuổi. Mục tiêu chính là tối đa tới mức cao nhất sự chuẩn bị về hình thể, các kĩ, chiến thuật tâm lý thi đấu cho các môn thể thao và sự kiện cụ thể. Những điểm chính của giai đoạn này là:

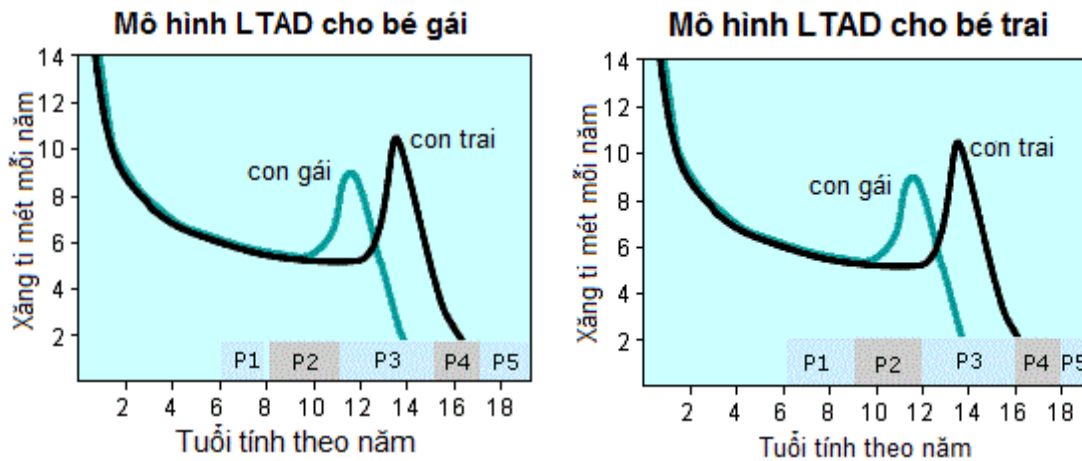
- Thể chất, kỹ thuật, chiến thuật, tâm lý, lối sống cá nhân lúc này phải hoàn thiện và việc đào tạo tập trung sang bước tối đa hoá tới mức cao nhất màn trình diễn
- Huấn luyện các vận động viên nhằm đạt được đỉnh cao trong các cuộc thi đấu lớn
- Việc huấn luyện được đặc trưng bởi cường độ khối lượng tập luyện tương đối cao với phạm vi thích hợp để phòng ngừa việc tập luyện quá sức
- Tỷ lệ huấn luyện trong giai đoạn này là 25:75, kỹ, chiến thuật, tâm lý thi đấu bao gồm cả các hoạt động huấn luyện thi đấu cụ thể.

Giai đoạn 6 –Nghỉ thi đấu và giữ lại

Mục tiêu chính là giữ lại các vận động viên có khả năng huấn luyện, thực hiện nhiệm vụ hoặc điều hành...

Mô hình LTAD

Hai biểu đồ dưới đây cho thấy mô hình LTAD cho chuyên môn muộn dành cho bé trai và bé gái



Mô hình thể thao Anh

Dưới đây là một số ví dụ về 5 giai đoạn tiến hành (Mô hình thể thao Anh) cho việc phát triển vận động viên trong dài hạn:

1. Nguyên tắc cơ bản – nhấn mạnh vào các trò chơi giải trí, phát triển hình thể cơ bản và những kỹ năng vận động chung – thời gian huấn luyện là từ 1 đến 3 năm, độ tuổi lý tưởng là từ 6 đến 13 tuổi
2. Học đào tạo – nhấn mạnh tới việc học cách huấn luyện và phát triển những kỹ năng chung – thời gian huấn luyện là từ 3 đến 5 năm và độ tuổi lý tưởng là từ 10 đến 15 tuổi.
3. Đào tạo huấn luyện – nhấn mạnh tới việc huấn luyện các sự kiện cụ thể - thời gian huấn luyện là từ 5 đến 7 năm, độ tuổi lý tưởng là từ 13 đến 17 tuổi.

4. Đào tạo thi đấu – nhấn mạnh tới việc khắc phục điểm yếu và phát triển khả năng thể thao – thời gian huấn luyện từ 7 đến 9 năm, độ tuổi lý tưởng là từ 15 đến 19 tuổi
5. Đào tạo để giành chiến thắng – nhấn mạnh tới việc tăng cường thi đấu – thời gian huấn luyện là trên 10 năm, độ tuổi lý tưởng là trên 18 tuổi

Phương Ngọc biên dịch (theo chiến lược phát triển VĐV dài hạn của Anh

Sự phát triển, tài năng và thành công của nước Anh

Tám năm qua, nước Anh đã phát triển thành công từ một nền thể thao còn non yếu tới đẳng cấp thế giới và ngày càng nâng cao thành tích của VĐV. Chương trình phát triển và nhận diện tài năng tương lai đã liên tục đào tạo ra các tài năng thể thao đại diện cho nước Anh thi đấu ở các giải quốc tế mọi cấp độ. Thực tế, đã có 13 VĐV nước Anh khác nhau giành được tổng số 76 huy chương thế giới trong 4 mùa giải vừa qua.

Chương trình này cũng minh chứng rõ ràng rằng bằng việc nhận diện tài năng có hệ thống và phát triển VĐV thích hợp với nguồn tài chính đầy đủ, HLV chất lượng cao, cơ cấu quản lý chuyên nghiệp và đầu tư đổi mới kỹ thuật thì một quốc gia thể thao truyền thống không có mùa đông có thể vươn lên vị trí hàng đầu thế giới.

Trước mỗi giải đấu, chúng ta đánh giá cao sự đóng góp quan trọng của các nhà tài trợ và đối tác. Thể thao nước Anh đã nhận được 2.1 triệu bảng từ nguồn quỹ tài trợ trong thời gian từ 2006 – 2010. Hơn nữa, Chương trình học bổng dành cho VĐV tài năng (TASS) đã hỗ trợ cho việc phát triển VĐV tài năng của Vương quốc Anh trong 6 năm qua. Thể thao Anh quốc cũng đã đầu tư đáng kể cho chương trình phát triển và nhận diện tài năng tương lai trong 2 năm qua. Việc nghiên cứu và đổi mới các trang thiết bị và kỹ thuật do các nhóm công tác của thể thao Anh đảm nhiệm. Nền khoa học thể thao chất lượng cao và dịch vụ y tế được thực hiện bởi các chuyên gia của học viện thể thao Anh. Nguồn quỹ tài trợ cho

TRUNG TÂM THÔNG TIN THỂ DỤC THỂ THAO

phép nước Anh nâng cao thành tích và chương trình phát triển VĐV kể từ thời điểm khởi đầu là năm 2000.

Sự ổn định của nguồn tài chính trong 4 năm qua đã giúp các VĐV đỉnh cao nhận được giải thưởng cá nhân (APAs) từ 18 đến 27 nghìn bảng của quỹ Lottery hàng năm và từ 70 đến 94 nghìn bảng mỗi VĐV trong 4 năm qua, phụ thuộc vào kết quả và thành tích của họ hàng năm. Số tiền này sẽ tài trợ cho sinh hoạt và chi phí đào tạo cá nhân và để họ tự quyết định việc tập luyện và phải hoàn toàn tuân theo kế hoạch.

Đội tuyển Bóng đá quốc gia sẽ nhận được 114.000 bảng cho mỗi VĐV trong 4 năm (30.000 bảng mỗi người cho 2 năm 2009-2010) để hỗ trợ việc huấn luyện, đi lại và thi đấu tại các giải vô địch châu âu và thế giới. Số tiền này không bao gồm chi phí quản lý thành tích và quản lý của chính quyền.

Chương trình này cũng hỗ trợ các đội tuyển Anh ở các giải châu mỹ, châu âu và liên lục địa. Tuy nhiên, nguồn tài trợ cho chương trình này không phải lúc nào cũng thuận lợi và có thể bị giám sát tùy thuộc vào tình hình kinh tế

Bên cạnh vấn đề về nguồn kinh phí và tài trợ, thành tích của các VĐV Anh giành được tại các đấu trường thể thao quốc tế phải kể đến sự cống hiến, tận tâm và năng lực của VĐV cũng như sự hỗ trợ của các HLV chuyên nghiệp chất lượng cao.

Biên dịch Hồng Hạnh (theo www.uksport.gov.uk)

-----***-----

**MỸ TẬP TRUNG PHÁT TRIỂN TÀI NĂNG THỂ THAO
BẰNG PHƯƠNG PHÁP TÂM LÝ**

Nếu USOC muốn duy trì được kết quả thi đấu xuất sắc trong các giải đấu Olympic, cần phải hiểu rõ hơn về việc phát triển tài năng trong số các vận động viên của Mỹ. Đã có một vài công trình nghiên cứu quy mô lớn (của Bloom năm 1985; Csikszentmihalyi, Rathunde, Whalen, và Wong, năm 1993) về phát triển tài năng trên các lĩnh vực (như âm nhạc, nghệ thuật, khoa học và thể thao) cho thấy rằng việc giúp đỡ các vận động viên phát triển khả năng của họ không chỉ là một quá trình xác định những tài năng mà còn là quá trình cung cấp cho họ sự hỗ trợ về tài chính.

Để những tài năng này có thể gặt hái được thành công thực tế, họ phải phát triển những kỹ năng tâm lý cụ thể, sự định hướng, thói quen nghề nghiệp, cũng như có cơ hội để phát triển những kỹ năng về thể chất và tinh thần trong những môi trường thể thao có sự hỗ trợ giúp đỡ một cách đa dạng. Tuy nhiên, một số nghiên cứu gần đây đã được tiến hành đối với hoạt động phát triển tài năng ở những VĐV thuộc loại ưu tú, đặc biệt là những vận động viên từng tham dự các giải đấu Olympic. Từ đó, nảy sinh nhu cầu nghiên cứu vấn đề trên cũng như nhu cầu cần phải hiểu rõ hơn về đặc điểm tâm lý của các vận động viên tham dự giải thể thao Olympic và việc làm thế nào mà họ đã phát triển được những tài năng này.

Đề tài nghiên cứu này được tiến hành nhằm khảo sát quá trình phát triển tài năng về tâm lý trong các giải đấu Olympic bằng việc xác định những khả năng tâm lý của các vận động viên có thành tích cao trong thi đấu và sau đó đi đến kết luận các cá nhân/tổ chức, và chiến lược phát triển nào ảnh hưởng đến sự phát triển của những tài năng này. Trong đó, đặc biệt nhấn mạnh đến sự tác động ảnh hưởng tới sự phát triển tâm lý của các vận động viên từ các huấn luyện viên, những người nuôi dưỡng, bảo trợ họ.

Mười vận động viên đang thi đấu hoặc đã từng thi đấu đạt thành tích cao tại TVH Olympic đã được yêu cầu tham dự các cuộc phỏng vấn một cách kỹ càng. Những vận động viên này từng tranh tài ở một kỳ TVH hoặc nhiều kỳ TVH Olympic và đã đạt kết quả xếp hạng trung bình ở môn thi đấu là 2,4 (đứng thứ nhất đến thứ tư). Họ được lựa chọn dựa trên sự

phân tích các hồ sơ thi đấu và sự sẵn lòng tham gia vào công trình nghiên cứu. Những vận động viên này đã giành được tổng số là 32 huy chương ở các kỳ Olympic (28 HCV, 3 HCB, và 1 HCD) với số lượng trung bình là 3,2 huy chương/ một vận động viên (xếp thứ hạng từ thứ nhất đến thứ 5). Những câu hỏi tập trung vào các thuộc tính tâm lý và cảm xúc của vận động viên, quá trình mà những thuộc tính tâm lý này phát triển, và những nét văn hóa nào đã hỗ trợ sự phát triển tài năng tâm lý của nam hay nữ vận động viên đó. Một loạt những yếu tố như: sự lo lắng căng thẳng, sức chịu đựng gian khổ, sự cầu toàn, niềm lạc quan hy vọng, động cơ trong thể thao, nhiệm vụ mà mục tiêu cần phải đạt được, kỹ năng và chiến lược tâm lý, kỹ năng xử lý tình huống, cũng được thực hiện đối với mỗi vận động viên nhằm xác định sức mạnh về tâm lý của họ.

Tất cả các cuộc phỏng vấn đều được ghi âm, sau đó được phát lại (ghi chép lại) nguyên văn, rồi được 03 điều tra viên phân tích nội dung. Cụ thể, mỗi điều tra viên đã nghiên cứu các cuốn băng ghi lại nội dung cuộc phỏng vấn. Các chủ tố ban đầu (các câu trích dẫn hoặc trích đoạn mà chuyên tải suy nghĩ và điểm nhấn quan trọng) được nghiên cứu một cách riêng rẽ và được làm cho có giá trị trong suốt 300 giờ hội thảo nhóm với sự có mặt của 3 điều tra viên nói trên. Các chủ tố ban đầu sau đó sẽ được sắp xếp vào các mục như “ có niềm tin đạt được kết quả mới”, “sự tự tin”, “chưa bao giờ nghi ngờ bản thân”..., và đánh dấu xếp loại những danh mục đó. Tổng hợp các yếu tố đó của vận động viên, huấn luyện viên và các bậc cha mẹ nuôi dưỡng, bảo trợ của các vận động viên tạo nên những tầm huy chương của người chiến thắng, và sự tổng hợp của mỗi trường hợp như vậy đã được xem xét đến.

Bên cạnh đó, những thống kê chi tiết cũng được sử dụng để kiểm soát dữ liệu về số lượng những lần giành huy chương từ hàng chuỗi những yếu tố tâm lý được áp dụng cho các vận động viên tham dự giải đấu. Sức mạnh và những giới hạn về tâm lý được quyết định bởi việc xem xét tầm quan trọng của sự ủng hộ mang tính cá nhân của những người tham gia vào hoạt động thể thao của các vận động viên xét về phương diện tâm lý. Trong các trường hợp khi mà những quy tắc tiêu chuẩn của một vận động viên tồn tại thì thành tích tham dự của anh ta cũng được so sánh với những quy tắc tiêu chuẩn đang tồn tại đó. Các kết quả

cũng được đối chiếu với những phát hiện, khám phá từ những nghiên cứu khác liên quan đến các vận động viên có thành tích nổi bật.

Sau khi nghiên cứu xem xét tổng thể các tài liệu, William và Krane (năm 2001) đã xác định một số đặc điểm tâm lý của các vận động viên có thành tích thi đấu cao cũng như những kỹ năng tinh thần mà các vận động viên này sử dụng nhằm đạt được những trạng thái tâm lý tốt nhất. Các đặc điểm này bao gồm sự tự điều chỉnh cảm xúc, sự tự tin cao độ, sự tập trung cao độ hơn trong khả năng kiểm soát được chứ không phải bị ép buộc phải tập trung, có những hình ảnh tích cực và sự tự nhủ bản thân, sự cam kết và quyết tâm cao. Các kỹ năng sử dụng nhằm đạt được những trạng thái tâm lý tốt nhất bao gồm: có hình ảnh tích cực, đặt ra mục tiêu phấn đấu, có các chiến lược kiểm soát suy nghĩ, kiểm soát cảm xúc, có các kế hoạch phát triển cạnh tranh tốt, các chiến lược xử lý tình huống chu đáo, và các kế hoạch chuẩn bị về tinh thần trước trận đấu. Các kết quả đạt được từ các giải đấu cùng với kết quả nghiên cứu này gần như được chứng minh là chính xác. Cụ thể, một nhóm đặc điểm mà những người theo dõi các giải olympic đã rút ra, bao gồm:

- Khả năng tập trung
- Khả năng thiết lập mục tiêu phấn đấu/hy vọng
- Sự hiểu biết về thể thao (môn thi đấu)
- Khả năng đối phó với những tình huống bất trắc trong thể thao
- Khả năng cạnh tranh trong thi đấu
- Sự tự tin
- Khả năng của các huấn luyện viên
- Nghị lực của vận động viên
- Động cơ bên trong của vận động viên

- Sự lạc quan cao độ trong thi đấu
- Sự cầu toàn mang tính thích nghi
- Sự vô thức: khả năng hòa mình vào môi trường thi đấu một cách vô thức
- Khả năng kiểm soát cảm xúc: khả năng làm giảm bớt sự căng thẳng và kiểm soát được cảm xúc của mình.

Cuộc điều tra này có một số điểm mạnh sau. Thứ nhất, đối tượng nghiên cứu là một nhóm các vận động viên rất xuất sắc. Trước đây, rất hiếm khi có nhiều vận động viên đỉnh cao như vậy được phỏng vấn và được khảo sát. Cùng với các bài phỏng vấn các vận động viên, còn có các bài phỏng vấn các huấn luyện viên và các nhân vật quan trọng khác vốn hiểu biết rõ về các vận động viên đó. Các phát hiện về các phương pháp (khảo sát và phỏng vấn) và các nguồn (vận động viên, huấn luyện viên, các nhân vật quan trọng khác) là một điểm mạnh. Phỏng vấn từ 3 nguồn trên cũng cho phép chúng ta có được ba quan điểm đơn nhất về tài năng và các đặc tính tâm lý của các quán quân Olympic. Điểm mạnh thứ ba là quy trình thông qua liên ứng 3 bên được áp dụng. Ngoài ra, các nghiên cứu trước đây về đặc tính tâm lý của các vận động viên chỉ sử dụng một hoặc hai kiểm chứng. Nghiên cứu này tiến hành cả các cuộc kiểm tra rộng rãi lẫn các cuộc phỏng vấn có chất lượng. Cuối cùng, cuộc nghiên cứu được tiến hành trên quy mô rộng khắp.

Giống như mọi cuộc điều tra khác, nghiên cứu này cũng có một số điểm hạn chế. Thứ nhất, chỉ 10 vận động viên được khảo sát và phỏng vấn. Trong khi họ chắc chắn là những người duy nhất trong lĩnh vực họ biểu diễn, cho nên tổng số của họ là nhỏ và không tương đồng nhóm các vận động viên xuất sắc và có nhiều kinh nghiệm nhưng kém thành công hơn (các nhân vật quan trọng và các huấn luyện viên của họ) được phỏng vấn và khảo sát. Tương tự, các tiêu chuẩn của vận động viên xuất sắc đối với hầu hết các kiểm chứng này là không sẵn có để phục vụ mục đích so sánh. Thứ ba, chỉ có 2 vận động viên đang tuổi vị thành niên trong nghiên cứu này và chỉ một người tham gia có lẽ được coi là “gần” trưởng thành. Cuối cùng, bởi lẽ các dữ liệu này được thu thập theo kiểu hồi tưởng nên các kết quả dễ bị trí nhớ làm cho sai lệch. Những hạn chế này phải luôn được lưu ý khi xem xét các

phát hiện. Cũng cần lưu ý đến các hạn chế đó khi tìm hiểu các phát hiện do hầu hết các huấn luyện viên không trực tiếp liên quan tới các vận động viên này trong suốt giai đoạn đầu sự nghiệp của họ đưa ra. Bởi lẽ các kết quả có thể bị làm cho sai lệch do sự thiếu hiểu biết trong lĩnh vực này.

Một số gợi ý để phát triển tài năng thể thao

Mặc dù vẫn còn phải để kiểm chứng nhưng khi kết hợp với các kết quả nghiên cứu khác trong cùng lĩnh vực thì công trình nghiên cứu này mang lại một số gợi ý đối với việc chỉ dẫn thực hành. Ví dụ, việc phát triển tâm lý của các vận động viên xuất sắc diễn ra trong một khoảng thời gian dài và bị ảnh hưởng bởi hàng loạt các nhân tố và các cá nhân. Quá trình kéo dài này liên quan tới cả các cá nhân có tài năng lẫn một hệ thống hỗ trợ vững mạnh. Các biện pháp ngắn hạn để phát triển tài năng là không đủ đáp ứng nhu cầu và cần thiết phải có các nỗ lực trong giáo dục mang tính hệ thống dành cho cả huấn luyện viên lẫn các bậc phụ huynh.

Ngoài các gợi ý chung trên đây để hướng dẫn thực hành, công trình nghiên cứu này còn có 2 lĩnh vực gợi ý quan trọng riêng: (1) các gợi ý về đặc tính tâm lý và (2) các gợi ý để nuôi dưỡng phát triển tài năng.

1. Các gợi ý về đặc tính tâm lý

Các kết quả về động cơ và đặc tính tâm lý trong công trình nghiên cứu này mang lại một hồ sơ khá đầy đủ các thành phần về trí óc làm nên một nhà vô địch. Ví dụ, trước khi lập kế hoạch một chương trình huấn luyện các kỹ năng tâm lý, các huấn luyện viên có lẽ cần suy nghĩ về sự liên quan giữa các VĐV của mình với một trong số các thành phần này. Đánh giá mức độ có các đặc tính này ở mỗi vận động viên. Sau đó, nhận dạng các đặc tính cụ thể sẽ được phát triển và triển khai các chương trình huấn luyện các kỹ năng.

Tương tự, một số các cơ quan quản lý quốc gia, ví dụ như Tổ chức Bơi lội Mỹ, Tổ chức trượt băng Mỹ và Tổ chức Tennis Mỹ đã sử dụng danh sách các khả năng tâm lý để phát triển các vận động viên vào các thời điểm nhất định trong sự nghiệp của họ. Các kết quả

này có lẽ đã được thể hiện trong các danh sách về khả năng tâm lý đó. Hơn nữa, các chiến lược phát triển tài năng tâm lý được đưa ra trong công trình nghiên cứu này còn cung cấp các thông tin quan trọng về các nhân tố ảnh hưởng và các chiến lược để phát triển các đặc tính tâm lý này.

Hồ sơ này về các nhà vô địch cũng có thể được sử dụng làm công cụ trong tuyển dụng. Trong việc nhận biết tài năng, các huấn luyện viên có thể đánh giá các vận động viên dựa trên một trong số các thuộc tính này và tìm kiếm các cá nhân đang có hoặc tiềm ẩn khả năng mang nhiều trong số các thuộc tính đó. Tuy nhiên, phải lưu ý rằng không ai mang đầy đủ các yếu tố về kỹ năng trí óc cần thiết cho sự thành công của các vận động viên. Ví dụ, một nhà vô địch Olympic mà chúng tôi phỏng vấn trong công trình nghiên cứu này đã không bao giờ sử dụng hình ảnh được huấn luyện trong sự nghiệp của cô ta, trong khi một vận động viên đoạt huy chương vàng khác thì lại dựa chủ yếu vào các hình ảnh mà anh ta được huấn luyện về trí óc.

Tuy nhiên, cả hai người này đều sử dụng phần lớn các kỹ năng trí óc đã được nhận dạng trong nghiên cứu này. Do vậy, các huấn luyện viên có thể sử dụng hồ sơ của các nhà vô địch để xác định các đặc tính và thuộc tính của các vận động viên nhằm mục đích tìm hiểu vận động viên một cách tốt hơn. Tuy nhiên, các huấn luyện viên có lẽ cũng không lo lắng rằng liệu có thuộc tính nào hoặc kỹ năng nào đã không được phát triển đầy đủ. Cũng cần phải thừa nhận rằng các thuộc tính tâm lý chỉ là một phần những gì cần thiết để đạt thành công trong thể thao. Như kết quả của công trình nghiên cứu này cho thấy, khả năng thiên phú và tài năng của con người là lý do mang tính quyết định.

2. Các gợi ý cho việc nuôi dưỡng phát triển tài năng

Các kết quả này là những gợi ý quan trọng cho việc nuôi dưỡng các vận động viên. Thứ nhất, mặc dù các phương tiện truyền thông phổ biến đã nói tới một số ví dụ nổi bật về việc các cặp cha mẹ đã dẫn dắt con của mình vào lĩnh vực thể thao nhằm mục đích phát triển chúng thành các vận động viên xuất sắc (ví dụ như Tiger Woods, Venus Williams), công trình nghiên cứu này và các công trình nghiên cứu khác đề cập tới sự tham gia vào thể thao

của thanh thiếu niên và các nhà trình diễn xuất sắc đã cho thấy rằng chiến lược này dường như không phải là phương pháp tốt nhất để lựa chọn. Hơn nữa, các kết quả của chúng tôi ủng hộ tác phẩm của Bloom (1985), Cote (1999) và cho thấy rằng hầu hết các nhà vô địch không bắt đầu sự nghiệp thể thao của mình bằng khát vọng Olympic. Thay vào đó, họ bị cuốn vào lối sống tích cực, vào hàng loạt các môn thể thao và bị khuyến khích tham gia vì các lý do phát triển và vui thích. Họ tìm kiếm những môn thể thao phù hợp với cơ thể họ và tâm lý họ và chỉ sau này, sau khi họ đã say mê các hoạt động thể thao đó thì họ mới phát triển khát vọng trở thành người xuất sắc. Hơn nữa, một khi họ đã phát triển ước mơ Olympic thì các bậc cha mẹ, các huấn luyện viên sẽ trợ giúp cho các vận động viên này những thứ mà các vận động viên này cần để hiện thực hóa ước mơ đó. Cái cần thiết khi này là các chương trình nhằm kêu gọi số đông trẻ em tham gia vào các môn thể thao Olympic.

Những chương trình này cần nhấn mạnh tới yếu tố vui vẻ và cơ bản, và một khi các vận động viên trẻ bộc lộ được tài năng thì các bậc cha mẹ cần phải được dạy cách để có các biện pháp hiệu quả nhất nhằm phát huy tài năng đó. Các bậc cha mẹ và các huấn luyện viên cũng nên nắm vững các biện pháp tốt nhất để tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển tâm lý ở mỗi giai đoạn trong sự nghiệp của vận động viên.

Với những kết quả này, chúng tôi đề nghị USOC xem xét phát triển các hướng dẫn thực hành đối với các huấn luyện viên và các bậc cha mẹ nhằm phát triển các tài năng thể thao. Các hướng dẫn nên tập trung xoay quanh các giai đoạn phát triển tài năng của Bloom (1985) và nhấn mạnh nhiều trong số các hướng dẫn khám phá trong công trình nghiên cứu này có liên quan tới phát huy tài năng về tâm lý. Đặc biệt quan trọng là sự cần thiết phải hiểu rõ vai trò của sự trợ giúp và khuyến khích ở các cấp độ khi mới tham gia vào thể thao. Quan trọng không phải là gây sức ép buộc các vận động viên phải chiến thắng ở giai đoạn đầu trong sự nghiệp của mình mà là dạy cho vận động viên thấy được giá trị của sự luyện tập chăm chỉ, sự lạc quan và quan điểm “có thể giành được” thành tích cao hơn. Hơn nữa, công trình này nhấn mạnh tới những lời khuyên từ những người tham gia có kinh nghiệm thực sự.

TRUNG TÂM THÔNG TIN THỂ DỤC THỂ THAO

Cuối cùng, những thông tin này có thể được truyền tải dưới nhiều hình thức khác nhau. Một cuốn sách hướng dẫn có thể được xuất bản và phát hành (ví dụ cuốn Hướng dẫn phát triển tài năng thể thao của USOC). Một cuốn băng video được thực hiện và trình chiếu trong tất cả các trung tâm huấn luyện của USOC. Các bài viết trên các báo như Nước Mỹ ngày nay và Ấn tượng thể thao để phát triển các tài năng thể thao cũng có thể là những khởi xướng.

Kết quả của công trình nghiên cứu này cho thấy rằng các nhà vô địch Olympic mang một loạt các đặc tính tâm lý quan trọng. Như vậy, chúng tôi có hiểu biết đầy đủ về các đặc tính tâm lý của một nhà vô địch. Tuy nhiên, phải nhớ rằng đây là các kết quả nhóm. Không một nhà vô địch Olympic nào được hình thành bởi tất cả các nhân tố nêu trên.

Các phát hiện rõ ràng cũng cho thấy rằng phát triển tài năng tâm lý là ý tưởng tốt nhất của một hệ thống phức tạp gồm vô số các nhân tố và ảnh hưởng. Đây là một quá trình lâu dài đòi hỏi phải nuôi dưỡng phù hợp thì mới có thể thành công. Hàng loạt các cá nhân và tổ chức có ảnh hưởng tới quá trình này có thể theo những cách trực tiếp hoặc gián tiếp. Cũng giống như đã đề cập khi bắt đầu nghiên cứu quá trình tài năng tâm lý và phát triển ở các vận động viên xuất sắc, chúng tôi hy vọng rằng chúng tôi sẽ được trang bị tốt hơn để trợ giúp tất cả các vận động viên phát triển tốt hơn về mặt tâm lý, để họ có thể thành công và đạt được những thành tích nổi bật.

Biên dịch Hải Yến (Theo TS. Daniel Gould - Trường ĐH North Carolina)

-----***-----

**NAM PHI VỚI CHƯƠNG TRÌNH TÌM KIẾM VÀ PHÁT TRIỂN
TÀI NĂNG THỂ THAO**

Ngay sau khi giành được độc lập, Nam Phi đã thành lập Ủy ban thể thao quốc gia với mục đích nhằm tăng cường phát triển thể thao, tăng cường mối quan hệ hợp tác trong lĩnh vực thể thao với các quốc gia.

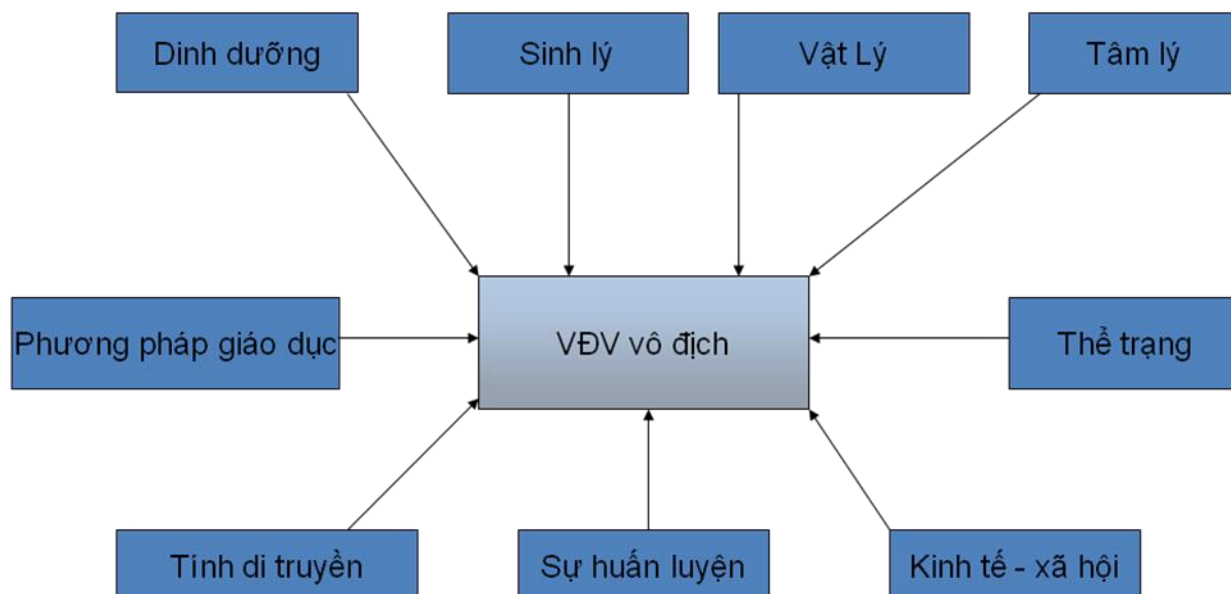
Ủy ban thể thao Nam Phi hoạt động dưới sự điều hành của Bộ Thể thao và giải trí Nam Phi. Sau khi thành lập, Ủy ban Thể thao Nam Phi cũng đã tiến hành thành lập một trung tâm khoa học và thông tin thể thao (SISA) với mục đích cung cấp, hỗ trợ cho các VĐV đỉnh cao những thông tin và phương pháp khoa học trong tập luyện và thi đấu.

Kể từ năm 2002, Ủy ban Thể thao Nam Phi đã thành lập các Học viện thể thao ở các tỉnh của Nam Phi. Năm 2004, Ủy ban Thể thao Nam Phi đã thành lập các Liên đoàn, Hiệp hội thể thao quốc gia và Ủy ban Olympic Nam Phi.

Cũng trong thời điểm này, Nam Phi đã tiến hành chương trình tìm kiếm và phát triển các tài năng thể thao. Chương trình tìm kiếm tài năng thể thao của Nam Phi tập trung vào đối tượng là những người trẻ tuổi. Theo đó, chương trình chia làm 4 giai đoạn:

- Giai đoạn khởi đầu (1 – 6 tuổi): Giai đoạn tập trung vào phát triển các bài tập vận động nền tảng.
- Giai đoạn phát triển (6 – 12 tuổi): Giai đoạn tập trung phát triển các kỹ năng thể thao.
- Giai đoạn hoàn thiện (12 – 18 tuổi): Giai đoạn này tập trung chỉnh sửa và hoàn thiện các kỹ năng còn thiếu cho các VĐV sau khi đã hoàn thành giai đoạn hoàn thiện.
- Giai đoạn thi đấu (trên 19 tuổi): Giai đoạn này sẽ phân loại ra những VĐV chuyên nghiệp và những VĐV đỉnh cao.

Các yếu tố cấu thành nên một nhà vô địch thể thao:



Những giai đoạn cơ bản thực hiện tìm kiếm tài năng thể thao ở Nam Phi:

- Giai đoạn 1: Tìm kiếm các tài năng thể thao ở các trường học
- Giai đoạn 2: Sau khi tìm kiếm và phát hiện được các tài năng thể thao thì các tài năng thể thao này sẽ được gửi tới các Học viện thể thao, trung tâm đào tạo VĐV cũng như các trường thể thao chuyên nghiệp để đào tạo và phát triển các kỹ năng thể thao.
- Giai đoạn 3: Các tài năng thể thao sau khi tham gia các chương trình đào tạo, huấn luyện sẽ được tham dự các giải đấu thử nghiệm để từ đó tìm ra những VĐV đỉnh cao để tiếp tục huấn luyện.

Biên dịch V.A (the thông tin của trường ĐH Venda, Nam Phi)

-----***-----

LIÊN ĐOÀN QUẦN VỢT QUỐC TẾ VỚI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO DÀNH CHO VẬN ĐỘNG VIÊN THÀNH TÍCH CAO

Khái niệm về Tài năng trong Quần vợt: Tài năng là năng khiếu hoặc khả năng vượt trội trên mức bình thường trong một lĩnh vực.

Tài năng là: “năng khiếu bẩm sinh và đặc biệt” và “năng lực đạt tới thành tích hay sự thành công”.

Lựa chọn Tài năng: "Việc lựa chọn tài năng cho một môn thể thao sẽ là vô nghĩa, trừ khi tài năng trước hết đã lựa chọn thể thao." (Dick, năm 1992).

Phát hiện Tài năng: Cần cẩn trọng tránh nhầm lẫn giữa “thành công sớm” với tài năng; là một quá trình mà trẻ em được khuyến khích tham gia vào các môn thể thao, nơi chúng có khả năng tối ưu nhất để đạt tới sự thành công.

Phát triển Tài năng: Là quá trình huấn luyện của huấn luyện viên nhằm giúp một vận động viên nhận rõ tiềm năng vốn có của bản thân trong vai trò của một vận động viên Quần vợt.

Khái quát về quá trình phát hiện Tài năng: Phát hiện tài năng là một quá trình phát triển không ngừng và có hệ thống trong một giai đoạn. Mục tiêu của nó là nhằm xác định những cá nhân có năng lực tốt nhất để đạt tới được sự thành công trong môn thể thao cụ thể. Nó đưa vào trong báo cáo sự phát triển của những tham số quan trọng và thiết yếu nhất cho sự thành công trong môn thể thao đó.

Thành tích thi đấu đỉnh cao: Có thể đạt tới sau 8-10 năm đào tạo có hệ thống; Có thể đạt tới ở độ tuổi 16-17; Có thể duy trì được thành tích đến 30-33 tuổi.

Quá trình phát hiện tài năng: Tiến trình vươn tới từ những kinh nghiệm thể thao trẻ ban

đầu tới mức độ thành tích cao hơn là một tổng thể phức hợp; Có một số cấp độ trong phát hiện và lựa chọn tài năng cá nhân tại hầu như tất cả các trình độ thi đấu thể thao trẻ; Việc phát hiện và lựa chọn tài năng cá nhân sẽ mang tính logic hơn đối với những người có những kỹ năng, điều kiện thể chất và hệ thống hành vi là điều kiện tiên quyết cho sự thành công trong một môn thể thao cụ thể.

Các yếu tố ảnh hưởng tới hoạt động thi đấu Quần vợt: đó là các yếu tố như: Xã hội, kỹ thuật, chiến thuật, tâm sinh lý, thể chất và các yếu tố khác.

ITF xác định tìm kiếm tài năng thể thao là một quá trình tìm kiếm lâu dài, đồng thời là những dự báo về thành tích thi đấu trong tương lai của các VĐV trẻ hay những đối thủ trẻ được phát hiện, những người sẽ đạt tới sự thành công khi bước vào độ tuổi trưởng thành ở các cấp độ quốc gia hay quốc tế do những phẩm chất đặc biệt của họ.

Tài năng là gì và ai là người có nó?: Tài năng trong Quần vợt được chia làm 3 mức độ:

Mức I – Tài năng vận động nói chung

- Những trẻ em có thể tiếp thu các kỹ năng vận động nhanh hơn so với những người khác.
- Họ có khả năng vận động tốt hơn và dễ dàng hơn so với mức thông thường.

Mức II – Tài năng thể thao

- Những trẻ em có kỹ năng hoạt động thể thao nói chung và tiếp thu những kỹ năng này nhanh hơn so với những người khác.
- Họ có khả năng hoạt động thể thao tốt hơn và dễ dàng hơn so với mức thông thường.

Mức III – Tài năng trong môn thể thao cụ thể

- Những trẻ em có kỹ năng đặc biệt trong một môn thể thao cụ thể và tiếp thu những kỹ năng này nhanh hơn so với những người khác.
- Họ có khả năng hoạt động tốt hơn và dễ dàng hơn trong môn thể thao cụ thể so với mức thông thường.

Các yếu tố cấu thành: đặc điểm thể chất, đặc điểm tinh thần và đặc điểm tiềm ẩn

- **Đặc điểm thể chất:** Cú đánh tốt, Tốc độ, Sự nhanh nhẹn, Khả năng phối hợp, Sức mạnh, Năng lực mềm dẻo, Độ linh hoạt, Sức bền ưa khí

Đặc điểm tinh thần: Nghị lực, Nỗ lực thi đấu, Động lực của bản thân, Niềm tin, Sự tập trung, Sự kiên trì

Đặc điểm tiềm ẩn: Khả năng tiếp thu, Bản năng thi đấu, Tổ chất mạnh mẽ.

Đặc điểm chung của các vận động viên tài năng Mức I

- Hệ thần kinh vận động phát triển ở mức cao
- Đạt mức quân bình về mức độ hoàn thiện trong xử lý bóng, vợt và tay cầm vợt
- Đạt mức quân bình về mức độ hoàn thiện trong 5 cú đánh cơ bản (thuận tay, trái tay, giao bóng, vô-lê)

Đặc điểm chung của các vận động viên tài năng Mức II

- Sẽ đạt tới sự tiên bộ, có khát vọng, thái độ thi đấu tốt và tinh thần thể thao cao thượng
- Các chỉ số sinh lý học như: nhịp độ tăng trưởng, khả năng hoạt động của hệ tim mạch và hô hấp....
- Khả năng học hỏi và tiếp thu nhanh các kỹ năng vận động mới.

Các Phương pháp phát hiện tài năng: có 3 phương pháp phát hiện tài năng trong môn Quần vợt, đó là: phương pháp chọn lọc tự nhiên, phương pháp khoa học và phương pháp kết hợp.

Phát hiện tài năng qua chọn lọc tự nhiên: Thường hay được ứng dụng trong thể thao. Theo đó VĐV đến với Quần vợt thông qua các cơ hội, truyền thống, ảnh hưởng xã hội....

- Ưu điểm: Là quá trình thông thường nhất, không phát sinh chi phí

- Nhược điểm: Chậm phát triển tài năng, việc tìm kiếm phát hiện mang tính thụ động

Phát hiện tài năng bằng các Phương pháp khoa học: Được ứng dụng trong các môn thể thao và quốc gia cụ thể. Các cá nhân từ một nhóm dân cư nhất định vượt qua một số bài kiểm tra đánh giá

- Ưu điểm: Nhanh chóng phát triển tài năng, chủ động tìm kiếm phát hiện

- Nhược điểm: Là quá trình bất thường, phát sinh chi phí cao

Phát hiện tài năng bằng Phương pháp kết hợp: Thực hiện quy trình tìm kiếm phát hiện tài năng với các cá nhân đã được sơ tuyển cho một môn thể thao cụ thể. Có tính đến các trường hợp ngoại lệ và các tiêu chí chủ quan của huấn luyện viên cũng như các cơ sở dữ liệu khoa học của các bài kiểm tra đánh giá.

Các điều kiện tiên quyết cho việc tìm kiếm và phát hiện tài năng (Mức I): số lượng lớn các vận động viên; Cấu trúc rõ ràng và thiết thực của hệ thống phát triển vận động viên: các nhà trường, câu lạc bộ, Trung tâm đào tạo địa phương hoặc khu vực, Trung tâm đào tạo quốc gia

Các điều kiện tiên quyết cho việc tìm kiếm và phát hiện tài năng (Mức II): Giáo viên với các mục tiêu rõ ràng, hệ phương pháp và khả năng cần thiết để giúp vận động viên vượt qua giai đoạn huấn luyện này bước vào giai đoạn huấn luyện khác; Quy trình phát hiện, đánh giá tối ưu và có phương pháp về: Tiêu chí thành tích, Các kỹ năng cần thiết, Phương tiện để đánh giá

Tiêu chí quyết định tài năng vận động viên: Tiêu chí quyết định gồm: Năng lực thể chất, Các kỹ năng chuyên biệt, Trạng thái tâm lý và các tiêu chí có liên quan khác

Chỉ số dự báo tài năng: Trình độ thành tích; Thành tích ổn định, phát triển tiềm năng; Tốc độ phát triển thành tích; Khả năng chịu tải của cơ thể

Quy trình tìm kiếm và phát hiện tài năng (Mức I):

- Lai lịch và hoàn cảnh cá nhân: Phỏng vấn riêng với các em và với gia đình của họ
- Tâm sinh lý: Hệ thống hành vi, tính cách, động lực và những đặc điểm tư duy cần thiết cho môn Quần vợt, cũng như sự quan tâm và quyết tâm của trẻ.

Quy trình tìm kiếm và phát hiện tài năng (Mức II)

- Tâm sinh lý: Chiều cao, cân nặng và các chỉ số về Nhân trắc học và Sinh trắc học khác
- Kiểm tra Y tế: Các điều kiện chung
- Di truyền: Các yếu tố di truyền

Quy trình tìm kiếm và phát hiện tài năng (Mức III)

- Khả năng vận động: Kiểm tra đánh giá về khả năng nhảy, chạy, ném, bắt và phối hợp, các hoạt động cơ bản về mọi mặt
- Kỹ thuật: Quan sát kỹ thuật chuyên môn (Quần vợt) và các kỹ năng vận động tổng thể.

Các bài kiểm tra đánh giá phát hiện vận động viên tài năng (Mức I)

- Các bài kiểm tra đánh giá về thể chất: Nhảy, ném, phối hợp tay và mắt, di chuyển (theo hình mạng nhện, hình lục giác).
- Các bài kiểm tra đánh giá về các chỉ số chức năng: Chiều cao, cân nặng, sải tay, cấu trúc cơ thể, tỷ lệ mỡ trong cơ ...
- Thực nghiệm đánh giá của huấn luyện viên: Dựa trên kinh nghiệm của riêng mỗi người.

Các bài kiểm tra đánh giá phát hiện vận động viên tài năng (Mức II)

- Các bài kiểm tra đánh giá về tâm lý: Động lực, sự tự tin, lòng tự trọng, khả năng tập trung chú ý, tính cách, năng lực nhận thức, gặp gỡ và phỏng vấn riêng.
- Các bài kiểm tra đánh giá về kỹ - chiến thuật: Quan sát đánh giá các kỹ thuật đánh bóng

cơ bản, sự ổn định và khả năng kiểm soát các cú đánh, chiến thuật sử dụng trong 5 tình huống chiến thuật cơ bản.

Tìm kiếm phát hiện tài năng cho các nam/nữ vận động viên Quần vợt

- Một số học giả cho rằng các phương pháp Tìm kiếm phát hiện tài năng cho các nam/nữ vận động viên Quần vợt nên được sử dụng như nhau
- Các trẻ em gái có thể phát triển sớm hơn so với các trẻ em trai
- Các trẻ em gái cần có sự phát triển sớm hơn nếu họ muốn đạt tới thành công
- Trong một số Hiệp hội quốc gia như Liên đoàn Quần vợt Đức, không có sự khác biệt trong phương pháp Tìm kiếm phát hiện tài năng cho các nam/nữ vận động viên.

Các giai đoạn tìm kiếm phát hiện tài năng: có 3 giai đoạn

Giai đoạn 1: 4-8 tuổi, Kiểm tra Y tế

Giai đoạn 2: 10-15 tuổi, Kiểm tra Y tế, Kiểm tra đánh giá các chỉ số chức năng

Giai đoạn 3: Trên 16 tuổi, Kiểm tra Y tế, Kiểm tra đánh giá các chỉ số chức năng

Độ tuổi tối ưu nhất cho tìm kiếm phát hiện tài năng: là 10-11 tuổi và 15-16 tuổi

Lý giải về việc đưa ra độ tuổi này, ITF cho biết bởi ở 2 độ tuổi này có sự thay đổi rõ rệt nhất về năng lực vận động và các bộ phận cấu thành trong cấu trúc của năng lực vận động gắn kết chặt chẽ với nhau.

Tiến trình kiểm tra đánh giá để tìm kiếm phát hiện và xác nhận tài năng: bao gồm các giai đoạn

- Khái quát về Quần vợt (4-8 tuổi): Các bài kiểm tra đánh giá ban đầu
- Đào tạo cơ bản (9-12 tuổi): Các bài kiểm tra đánh giá nâng cao.
- Huấn luyện đỉnh cao (14-17 tuổi).

Biên dịch Xuân Long (theo chương trình đào tạo của ITF)

-----***-----

**CÁC PHƯƠNG PHÁP TÌM KIẾM PHÁT HIỆN TÀI NĂNG THỂ THAO VÀ
PHƯƠNG THỨC HUẤN LUYỆN VĐV DÀI HẠN**

Trong thể thao hiện đại, từ HLV đến VĐV đều luôn nỗ lực không ngừng để tìm ra câu trả lời về vai trò và hiệu quả của việc phát triển và đánh giá phương thức huấn luyện dài hạn các VĐV cũng như vai trò của ứng dụng khoa học công nghệ trong việc đào tạo các HLV có kỹ năng cũng như khả năng tạo ra một môi trường thuận lợi cho việc tìm kiếm và phát triển tài năng.

Sau đây là những kế hoạch huấn luyện dài hạn, quy trình tìm kiếm các tài năng trẻ. Có ba cách tiếp cận và nhận dạng tài năng: có hệ thống, thuộc chính phủ; có hệ thống, phi chính phủ và phi hệ thống.

- Có hệ thống, thuộc chính phủ điển hình như tại các nước thuộc Liên Xô cũ: Trung Quốc, Cuba.

- Có hệ thống, phi chính phủ điển hình ở các môn như Quần vợt, Bơi lội với cấu trúc chương trình theo nhóm tuổi, xây dựng hệ thống nhằm xác định và phát triển tài năng xuyên suốt.

- Phương pháp phi hệ thống tiếp cận và nhận dạng tài năng ngẫu nhiên. Về bản chất, phương pháp này thường áp dụng ở các lớp học thể chất được giảng dạy theo giáo trình riêng của HLV.

Tài năng, xét về khía cạnh khoa học, có một số thuộc tính di truyền, đó là lý do có tài năng bẩm sinh. Tuy nhiên, không phải lúc nào tài năng cũng biểu hiện rõ ràng ở ở từng lứa tuổi mà phải được xác định bằng những bài kiểm tra. Việc xác định tài năng lúc đầu sẽ là mấu chốt để có thể dự đoán cơ hội thành công ở giai đoạn sau của việc tập luyện.

Tài năng cụ thể thường đi kèm với các biểu hiện cụ thể. Các bằng chứng cho thấy không có mối liên hệ nào giữa chỉ số thông minh, chỉ có sự khác biệt về chiều cao, cân nặng, chỉ số đo kích thước cơ thể là thực sự liên quan đến thể thao. Các nhà khoa học cũng đã xác

định rằng việc tập luyện theo một cách có chủ đích sẽ tạo điều kiện cho việc phát triển chuyên môn. Việc tập luyện có phương pháp cụ thể và lâu dài có tác dụng hiệu quả với vận động viên trong các cuộc thi đấu.

Phát hiện tài năng là việc khám phá tiềm năng của người đó khi tham gia vào môn thể thao nhất định. Do sự phổ biến của bóng đá, ví dụ, với số lượng lớn trẻ em tham gia, phát hiện ra tài năng của các cầu thủ nhí không phải là một thách thức lớn so với các môn thể thao khác. Xác định tài năng đòi hỏi sự nhạy cảm trong quá trình dự báo kết hợp với các phương pháp sinh lý, tâm lý và xã hội học cũng như khả năng kỹ thuật cá nhân hoặc đồng đội.

Một câu hỏi quan trọng là liệu các cá nhân có tiềm năng được hưởng lợi như thế nào từ một chương trình hỗ trợ và đào tạo một cách có hệ thống. Trong đó, xác định tài năng được coi là một phần của phát triển tài năng, việc xác định có thể xảy ra ở các giai đoạn khác nhau trong quá trình này. Từ việc phát triển tài năng mà vận động viên được cung cấp một môi trường học tập phù hợp để họ có cơ hội để phát triển tiềm năng của họ. Phát triển dài hạn đề cập đến sự trao quyền cam kết, thời gian, nỗ lực, năng lượng, tài chính, và các yếu tố quan trọng khác, cần thiết cho sự phát triển của vận động viên trong suốt sự nghiệp của họ.

Việc tìm kiếm và phát triển tài năng đã nhận được sự quan tâm đáng kể trong thời gian gần đây, một số nhà nghiên cứu hàng đầu cho thấy đã có một số thay đổi trong việc tập trung từ phát hiện tài năng tới định hướng tài năng, qua đó, có chiến lược phát triển vận động viên dài hạn.

Lựa chọn tài năng liên quan đến quá trình theo dõi thường xuyên đối tượng ở các giai đoạn khác nhau, để đưa vào một đội hình hoặc nhóm. Lựa chọn các cá nhân hoặc nhóm cá nhân thích hợp nhất để thực hiện một mục tiêu trong một bối cảnh cụ thể.

Trong nhiều năm, các nhà khoa học đã cố gắng xác định các yếu tố dự báo tài năng trong các môn thể thao khác nhau. Trong nghiên cứu này, các nước như Úc, Trung Quốc, Cuba,

và khối các nước Liên Xô cũ có những phương pháp phân biệt và xác định vai trò của di truyền và môi trường trong việc phát triển chuyên môn.

Ví dụ, xác định và lựa chọn các tài năng ở môn bóng chuyền không đơn giản. Phát hiện và xác định các tài năng đối với các môn thể thao đồng đội còn khó khăn hơn so với các môn thể thao cá nhân như xe đạp, chạy bộ hay chèo thuyền....

Thành công lâu dài trong một môn thể thao đồng đội phụ thuộc vào nhiều yếu tố cá nhân, trong đó có sự kết hợp của cả một nhóm và việc được huấn luyện tốt.

Vậy đâu là yếu tố mấu chốt?

Sự đóng góp hiệu quả nhất từ khoa học thể thao đó là khả năng xác định và tuyển chọn tài năng với hiệu suất cao. Xác định tài năng cho môn thể thao ở độ tuổi thấp để có kế hoạch đào tạo một cách có hiệu quả. Sau khi xác định thành công cần có bước lựa chọn một chương trình đào tạo huấn luyện phù hợp để phát triển khả năng và nuôi dưỡng các cá nhân một cách toàn diện theo hướng tiềm năng dự đoán. Thành công phụ thuộc vào vô số các yếu tố gián tiếp, bao gồm cả cơ hội thi đấu và tập luyện, khả năng phục hồi chấn thương và kinh nghiệm của người huấn luyện trong suốt những năm phát triển. Ngoài ra, các yếu tố cá nhân, xã hội và văn hóa cũng ảnh hưởng đến thành tích của phát triển tài năng.

Các kỹ năng như tốc độ, sự cân bằng giữa động và tĩnh, sự tập trung, sức mạnh, và sự nhanh nhẹn khéo léo được tiêu chuẩn hóa khác nhau bởi các môn thể thao khác nhau, nhưng là cơ sở quan trọng đối với các vận động viên trẻ. Những kỹ năng này sẽ trở thành điểm mạnh của vận động viên, vì vậy tất cả mọi yếu tố mà một vận động viên trẻ cần là nâng cao chất lượng và mức độ của các kỹ năng căn bản để từ đó có thể phát triển và nâng cao cơ hội thành công trong thể thao.

Với các môn như bóng bầu dục, bóng đá, bóng chày, bóng mềm, hockey và bóng rổ, các nguyên tắc cơ bản trong việc xây dựng chiến lược thi đấu đều hướng đến mục tiêu và chiến

lược rõ ràng là tăng khả năng kiểm soát và giành quyền chủ động với bóng trong khoảng thời gian nhất định.

Trong môn bóng chuyên, một môn thể thao đồng đội có tính chuyên động liên tục, tạo ra tính đối kháng cao. Bởi vậy, trong bóng chuyên kết quả thi đấu của đội là sự tổng hợp nỗ lực của từng cá nhân trong suốt thời gian thi đấu.

Phát triển hướng tới thành công

Thành công phải bắt nguồn từ gốc rễ, bất kể đó là trong lĩnh vực nào. Dù đó là một nghệ sĩ piano, một bác sĩ thần kinh học hay một VĐV Olympic, đó đều là thành quả của một hệ thống phát triển qua nhiều giai đoạn. Trong cuốn sách chuyên đề “Phát triển tài năng từ khi còn trẻ” học giả Bloom đã nhận định rằng, những VĐV có được thành công lớn nhờ sự hướng dẫn của những huấn luyện viên tận tụy và nhận được sự hỗ trợ tích cực của gia đình trong suốt những năm hình thành sự nghiệp. Ngoài ra, việc tập luyện có chất lượng và hệ thống là yếu tố vô cùng cần thiết.

Istvan Balyi, một nhà khoa học thể thao và huấn luyện thể thao từ hệ thống Châu Âu, hiện cư trú tại Canada, đã tích lũy những kinh nghiệm có được khi tham gia xác định vận động viên tài năng và xây dựng hệ thống phát triển lâu dài ở khu vực Đông Âu. Đó là:

- Sự ổn định: Đây là giá trị có tính di truyền rất mạnh mẽ, và độc lập với kinh nghiệm cũng như những gì mà vận động viên được đào tạo.
- Sự phát triển thể chất: Giá trị này là đo được ở độ tuổi thấp, qua đó dự đoán tình trạng phát triển của cơ thể khi trưởng thành trên giá trị đó. Nếu chiều cao là một giá trị với khả năng thay đổi mạnh mẽ, kết quả kiểm tra từ khi 7-8 tuổi sẽ cho kết quả dự báo về chiều cao sẽ đạt được. Chiều cao, tuy nhiên, không phải là một ví dụ hoàn chỉnh nhất về sự phát triển thể chất vì sự thay đổi đáng kể trong tỷ lệ phát triển trên cả cơ thể. Dậy thì sớm sẽ cao hơn khi cùng độ tuổi, tuy nhiên sẽ không cao hơn những người dậy thì ở giai đoạn muộn hơn.
- Hiệu suất dự báo: Sự thay đổi quan trọng bao gồm những đặc điểm tiềm ẩn phổ biến trong số tất cả các cá nhân đã thành công trong một môn thể thao, nhưng không nhất thiết phải có khả năng phân biệt giữa các VĐV tài năng. Một ví dụ khác đó là khả năng hấp thu

oxy trong số các VĐV ưu tú chạy 10.000 mét. Tất cả các cá nhân có khả năng chạy ít hơn 30 phút sẽ có chỉ số hấp thu oxy trên 75 ml.kg.min; tuy nhiên, có một mối quan hệ yếu giữa sự hấp thu oxy của các vận động viên chuyên nghiệp và thời gian thực hiện.

- Đánh giá tính toàn vẹn: Hệ thống đo lường và các tiêu chuẩn đánh giá độ tin cậy, tính hiệu lực và tính khách quan. Trong lĩnh vực nhận dạng tài năng, điều này có thể là gây ra một số vấn đề khó khăn, như các xét nghiệm có thể có giá trị và đáng tin cậy nhưng không khách quan. Một thử nghiệm giá trị có thể đánh giá một đặc tính sinh lý, tâm lý hoặc hình thái nhất định, nhưng đặc tính không thể là một yếu tố dự báo hợp lệ về các tài năng thể thao.

- Khả năng ứng dụng: Mọi biện pháp dự đoán đều phải được áp dụng vào đúng môi trường mà nó được sử dụng. Các đặc tính áp dụng một bài kiểm tra phải đơn giản, dễ quản lý, và có tính chuyên môn cao. Có một cuộc tranh luận về việc sử dụng các bài kiểm tra trên hiện trường hay các bài kiểm tra trong phòng thí nghiệm. Triết lý chung được phản ánh trong các tài liệu kiểm tra trên hiện trường nên được sử dụng để sơ loại ban đầu và kết quả này có thể tiếp tục được phân biệt bởi thí nghiệm trên các tiêu chí lựa chọn của các cá nhân. Qua đó đưa ra một loạt các bài kiểm tra nhận dạng tài năng:

+ Về hình thái học: Trong đó có các bài kiểm tra về tầm vóc, cân nặng, chiều cao, lượng mỡ trong cơ thể, kích thước và mối tương quan giữa các chi, các bộ phận trong cơ thể.

+ Vận động: Sức mạnh, Tốc độ, Thời gian phản ứng, tính nhanh nhẹn và linh hoạt, sự cân bằng trong trạng thái tĩnh và động.

+ Tâm lý và xã hội học: Tính cách và đặc điểm, hồ sơ tâm lý, khả năng sẵn sàng về mặt tâm lý, khả năng học hỏi và kỹ năng quan hệ xã hội.

+ Các tính chất quan trọng khác: kỹ năng cảm nhận và đánh giá qua thị giác, Kỹ năng ra quyết định và “Hiểu biết trong thi đấu”.

Chiến lược trong tương lai?

Các ý kiến sau đây sẽ đưa ra các khả năng đạt được từ chương trình phát triển dài hạn thích hợp cho vận động viên bao gồm nhận biết tài năng như một phần của sự đầu tư cho thành công của vận động viên:

- Với nguồn kinh phí hạn chế, cơ quan quản lý TDTT Quốc gia sẽ tài trợ cho mỗi Trung tâm huấn luyện, đào tạo VĐV, các tổ chức xã hội TDTT những nguồn kinh phí nhất định để thực hiện việc tìm kiếm và phát triển các tài năng thể thao.

- Xây dựng Hội nghị thượng đỉnh toàn cầu về “Xác định tài năng” bao gồm cả huấn luyện viên, vận động viên, giám đốc chương trình và các nhà khoa học thể thao chia sẻ kiến thức của chương trình xác định đã thành công nhất trong nước và quốc tế, phát triển đánh giá có ý nghĩa, và kết quả bền vững. Đây sẽ là một cơ hội tiên quyết cho cơ hội phát triển các kiến thức khoa học về vấn đề này

- Thành lập hệ thống phân tích và xác định tài năng trên ba yếu tố chất lượng bao gồm cấu trúc, quy trình và kết quả có liên quan đến xác định lựa chọn tài năng và phát triển tài năng

Biên dịch Hồng Hà (theo báo cáo của trường ĐH Pretoria)

-----***-----

NHẬN DIỆN VÀ PHÁT TRIỂN TÀI NĂNG DỰA TRÊN MỘT MÔ HÌNH MANG TÍNH NGUYÊN TẮC CƠ BẢN

Một hệ thống (hoặc quy trình) nhận biết tài năng được điều chỉnh đúng đắn thường được coi là bước đầu tiên đối với sự thành công của thể thao mang tầm quốc tế. Hệ thống các yếu tố xác định tài năng, sự định hướng trong khuôn khổ các môn thể thao, các sự kiện thể thao, và sự lựa chọn kỹ càng hơn tiếp theo đó là một quá trình đa chiều phức tạp.

Mục đích của nghiên cứu nhằm rà soát các hệ thống Nhận diện và Phát triển tài năng hiện có trên toàn thế giới để đề xuất một hệ thống phù hợp với bối cảnh phát triển thể thao của các

nước có nguồn nhân lực hạn chế. Các phương pháp nghiên cứu bao gồm kiểm tra và đánh giá các tài liệu hiện có và các hệ thống nhận dạng và phát triển tài năng đang hiện hữu tại các quốc gia thể thao hàng đầu thế giới.

Thông qua việc phân tích các phương pháp nhận dạng và phát triển tài năng từ khắp nơi trên thế giới nhằm mang lại một số nét đặc trưng để hoặc là theo đuổi hoặc là từ bỏ chúng. Cuối cùng, bên cạnh những yếu tố quan trọng khác mà có vai trò quyết định đến phương pháp nhận dạng tài năng, có một nhân tố giữ vị trí nổi trội hơn cả bởi sự thay đổi quyết liệt quá trình nhận diện tài năng, đó là sự có mặt hay vắng bóng nguồn nhân lực để chọn lựa các tài năng.

Các quốc gia có tiềm năng con người hạn chế có thể cần phải phát triển những cách thức của riêng họ đối với việc tìm kiếm tài năng dựa trên mô hình nguyên tắc của GDR đã có từ lâu, tuy nhiên nghiên cứu này thay vì thu hẹp quá trình phát hiện và nhận diện đúng đắn các tài năng đã đưa ra một hệ thống nhận diện tài năng gồm 5 thành tố có hiệu quả trong suốt quá trình chuẩn bị lâu dài của thể thao.

Nghiên cứu trên cũng gợi ý phải quan tâm hơn nữa đến giai đoạn trước đó, chứ không chỉ ở giai đoạn phát hiện và phát triển tài năng. Đối với giai đoạn sau khi đã phát hiện và phát triển tài năng thì đây là một giai đoạn thuộc lĩnh vực huấn luyện phát triển tài năng cần được giải quyết, và trong khuôn khổ các hoạt động phát triển tài năng thì cần phải chú ý đặc biệt đến sự di chuyển tài năng/ sự chuyển giao và giữ chân các tài năng/cũng như việc tái sử dụng tài năng. Nếu ở vào tình trạng đẳng cấp thi đấu quốc tế không tương xứng, chắc chắn sẽ có rất ít hy vọng giành được HCV và những ngôi vị quán quân, và đây là những lý do thông thường mà các nhà quản lý thể thao thường đổ lỗi cho hệ thống nhận dạng tài năng của đất nước. Đúng vậy, một hệ thống nhận dạng tài năng được điều chỉnh đúng đắn thường được coi là bước đầu tiên để một VĐV bình thường có thể trở thành một VĐV quốc tế. Việc xác định tài năng, sự định hướng phát triển các tài năng trong số những môn thể thao, sự kiện thể thao lớn, và sự lựa chọn kỹ càng sau đó là một quá trình đa chiều và trải qua nhiều giai đoạn phức tạp. Nó được tổ chức thành các giai đoạn (hoặc phân

đoạn), diễn ra ở những độ tuổi khác nhau và trải qua những giai đoạn đào tạo dài hạn, đồng thời có sự khác nhau đáng kể giữa môn thể thao này với những môn thể thao khác.

Phát hiện tài năng đề cập đến việc phát hiện những người có tiềm năng mà tại thời điểm đó họ không tham gia trong các hoạt động thể thao, điều này dường như trái ngược với cách thức nhận diện tài năng (viết tắt là TID) đã đề cập đến, đó là quá trình nhận biết những cá nhân đang tham gia vào các hoạt động thể thao xem ai có tiềm năng trở thành những VĐV ưu tú. Quá trình phát hiện và xác định tài năng này phải được thực hiện kèm theo các chương trình phát triển tài năng nhằm hướng dẫn và định hướng những VĐV tài năng hướng tới các môn thể thao phù hợp với họ nhất.

Khi đó, công thức của sự thành công trong việc biến một tài năng từ “thô” (chưa có kinh nghiệm hoặc còn non nớt) trở thành một nhà vô địch được huấn luyện bài bản thường được phát hiện tài năng sau khi đã có sự xác định tài năng cùng với hoạt động phát triển tài năng sau đó. Tuy nhiên, cách tiếp cận này dường như đặt dấu chấm hết cho quá trình nhận diện tài năng vào thời điểm tài năng được xác định. Vì vậy, cách tiếp cận này liệu có đúng đắn không?

Tổ chức xác định tài năng

Qua các thập kỷ phát triển của thể thao, các phương pháp (cách tiếp cận thể thao) để xác định tài năng có sự thay đổi đa dạng. Thông qua việc phân tích kỹ lưỡng các phương pháp xác định tài năng từ khắp nơi trên thế giới đã mang lại nhiều nét đặc trưng riêng biệt để hoặc theo đuổi hoặc từ bỏ chúng. Cuối cùng, bên cạnh những yếu tố quan trọng khác mà có vai trò quyết định đến phương pháp nhận diện tài năng, luôn có một nhân tố giữ vị trí nổi trội hơn cả bởi sự thay đổi một cách mạnh mẽ quá trình nhận diện tài năng đó, và bởi việc nó đưa ra cơ sở ban đầu cho cả hai phương pháp hoàn toàn trái ngược nhau này trong quá trình xác định tài năng. Điều đó đã và luôn luôn sẽ là: *sự có mặt hoặc sự vắng bóng các nguồn nhân lực tham gia tuyển chọn tài năng*. Nói cách khác, liệu chúng ta có đủ số liệu thống kê các đối tượng thông qua đó chúng ta có thể xác định số lượng đáng kể những

TRUNG TÂM THÔNG TIN THỂ DỤC THỂ THAO

trẻ em tài năng để bổ sung cho lực lượng VĐV kế cận. Theo đó, sự lựa chọn của hệ thống nhận dạng tài năng có thể được tóm tắt trong Bảng 1 như sau.

Bảng 1: Những lựa chọn của hệ thống TID tùy thuộc vào sự có sẵn các nguồn nhân lực

Đối với những nước có nguồn nhân lực lớn/ không giới hạn	Đối với những nước có nguồn nhân lực giới hạn
“Quy mô và số lượng lớn” – một vài bài kiểm tra (cụ thể) đặc biệt	Kiểm tra toàn diện
Lựa chọn tự nhiên ngay từ giai đoạn còn bé	Lựa chọn khoa học ngay từ đầu
Các huấn luyện viên là những nhà tuyển chọn	Các nhà khoa học là những người tuyển chọn
Các nhà khoa học là những người hỗ trợ/giám sát	Các huấn luyện viên là các cố vấn/hỗ trợ
Kiểm tra và đánh giá tài năng cụ thể (đặc biệt)	Kiểm tra và đánh giá tài năng tổng thể (toàn diện)
TID dành cho một môn thể thao/sự kiện thể thao	TID dành cho nhóm các môn thể thao
Phân cấp ở các địa phương, huấn luyện ban đầu dễ dàng	Huấn luyện tập trung, các trường nội trú

Các nhân tố ảnh hưởng

Về mặt lịch sử và địa lý, số lượng các phương pháp đã được phát triển trên phương diện xác định tài năng. Chúng xuất hiện ở các nước khác nhau trong những thời điểm khác nhau và được quyết định bởi số lượng các yếu tố về tư tưởng, xã hội, tài chính và chính trị.

Đặc thù về địa lý đối với TID

Các phương pháp xác định tài năng (đặc biệt là ở giai đoạn huấn luyện ban đầu) khác nhau theo thời gian và khác nhau từ nước này sang nước khác.

1. TID ở Liên bang Xô Viết trước đây (Liên Xô)

Với nguồn nhân lực trên thực tế là không giới hạn, hệ thống nhận dạng tài năng, đặc biệt là ở mức độ 'phát hiện', lại chưa thực sự khoa học, nhưng bù lại đã biết dựa nhiều hơn vào hiện tượng “chọn lọc tự nhiên”. Mặc dù đã có các bài kiểm tra thể lực cơ bản và đưa ra được bảng tiêu chuẩn sức khỏe tương ứng cho các bước xác nhận tài năng, TID mà họ sử dụng vẫn chỉ giống như sự chọn lọc tự nhiên, liên quan nhiều đến “sự lưu thông” “sự xuất hiện” tình cờ hoặc ngẫu nhiên của các tài năng trong và ngoài các nhóm người mới, với những tân binh mới định kỳ tiếp bước. Chắc chắn, các huấn luyện viên là những người dẫn dắt, và thường là khá thường xuyên khi có sự kết hợp trách nhiệm của một huấn luyện viên và một giáo viên giảng dạy thể chất. Do được quản lý và điều chỉnh bởi nhiều văn bản quy phạm và các yêu cầu về thể lực ở từng lứa tuổi, hệ thống Giáo dục thể chất trong nhà trường đóng vai trò quan trọng trong việc xác định và phát triển tài năng. Về mặt xã hội, lối sống thụ động nhưng thái độ cơ bản tốt đối với thể dục thể thao cũng sẽ mang lại những cơ hội nghề nghiệp sáng sủa thông qua nó.

2. TID ở Đông Đức (Cộng hòa Dân chủ Đức)

Hệ thống nhận dạng tài năng khá đối lập với hệ thống của Liên Xô, mặc dù xuất phát từ động cơ tư tưởng giống nhau, cộng với mong muốn đánh bại Tây Đức trong mọi lĩnh vực và đặc biệt là trong lĩnh vực thể thao.

Với nguồn nhân lực rất hạn chế, hệ thống TID là tổng thể và dựa trên cơ sở sự lựa chọn khoa học (liên quan nhiều hơn đến các bài kiểm tra và đánh giá chất lượng luyện tập cơ bản). Các nhà khoa học thì chắc chắn đứng ở vị trí hàng đầu, cùng với các huấn luyện viên tham gia là những trợ lý, cố vấn. Các đặc điểm khác bao gồm hệ thống giáo dục thể chất trong các nhà trường luôn được điều chỉnh thích hợp, lối sống tích cực, truyền thống tốt đối với các môn thể thao của mọi gia đình cũng như thái độ tốt đối với thể thao sẽ mang lại cơ hội nghề nghiệp tươi sáng thông qua việc đạt được hiệu suất thi đấu cao nhất trong thể thao.

Các đặc điểm khác bao gồm hoạt động truyền thông, truyền hình rộng rãi các sự kiện thể thao lớn, các lễ hội thể thao, và các cuộc thi đấu thể thao của học sinh, sinh viên giữa các trường học. Nó cũng làm nổi bật động cơ của lối sống lành mạnh, sự đoàn kết và giá trị gia đình trong quá trình thi đấu thể thao, và thông qua các hoạt động thể thao cũng như các hoạt động thể chất.

3. TID ở Trung Quốc

Với nguồn lực con người không giới hạn, phương pháp TID ở Trung Quốc là chủ yếu dựa trên chọn lọc tự nhiên, nhưng với sự kiểm tra toàn diện đối với tất cả các đối tượng sau đó dẫn đến hình thành các yếu tố - quyết định và chấp thuận theo di truyền. Các nhà khoa học đóng vai trò hàng đầu, cùng với các huấn luyện viên tham gia tích cực vào hoạt động nhận dạng và phát triển tài năng (giống với mô hình của Liên Xô hơn). Các đặc trưng khác - hệ thống giáo dục thể chất trong các nhà trường được điều chỉnh tốt; lối sống tích cực tương đối; có thái độ tốt đối với thể thao, và nhiều cơ hội nghề nghiệp rộng mở thông qua các hoạt động thể thao đó.

4. TID ở Ấn Độ

Ở Ấn Độ, với nguồn lực con người không giới hạn và với hàng triệu phụ huynh sẵn sàng gửi con cái của họ học tập trong các trường thể thao và trường nội trú có các môn thể thao đặc biệt, số lượng trẻ em được kiểm tra và thử nghiệm thường xuyên được báo cáo là rất lớn.

TID ở nước này là tổng thể, tương đối khoa học, với các nhà khoa học và các huấn luyện viên gần như chịu trách nhiệm ngang nhau đối với sản phẩm cuối cùng, đó là việc xác định các tài năng thực sự. Mặc dù với nguồn lực con người không giới hạn, nhưng mô hình TID ở Ấn Độ là sự hòa trộn giữa mô hình của Liên Xô và Cộng hòa Liên bang Đức.

Mặt khác, hệ thống Giáo dục thể chất trong các nhà trường ở nước này chưa được điều chỉnh một cách đúng đắn; tuy vậy, nhờ có lối sống tương đối tích cực với thái độ nhìn chung là tốt đối với thể thao nên sẽ có các cơ hội nghề nghiệp tươi sáng và khả năng để

đánh bại sự nghèo khó thông qua thể thao. Thành tích đạt được ở các cấp độ quốc gia hoặc quốc tế không chỉ mở mang danh tiếng cho các vận động viên, nó đã giúp họ có được nghề nghiệp ổn định và có mức lương hợp lý, không có ai phàn nàn nhiều về giáo dục.

Điều mà đã khiến hệ thống TID của Ấn Độ khá lành mạnh là sự cân bằng giữa các huấn luyện viên và các nhà khoa học trong việc đưa ra các quyết định. Bên cạnh hệ thống xác định tài năng được điều chỉnh hợp lý, Ấn Độ đã áp dụng một số chương trình phát hiện và phát triển tài năng độc đáo của riêng mình.

TID ở Úc

Thật sự là điều hấp dẫn đối với các nước áp dụng hệ thống Xác định và Phát triển tài năng vững chắc. Mô hình của Úc một mặt do nguồn nhân lực hạn chế nên nước này đã dựa trên sự chọn lựa khoa học, tổng thể, với các nhà khoa học đóng vai trò dẫn dắt hàng đầu (dựa nhiều vào mô hình của GDR), mặt khác họ cũng dựa vào trình độ khoa học thể thao đã phát triển của nước mình. Trong số các đặc điểm khác bao gồm: hệ thống giáo dục thể chất trong nhà trường có sự phát triển đúng đắn, lối sống tích cực và một thái độ lành mạnh đối với thể thao.

TID ở Nam Phi

Lựa chọn tài năng ở quốc gia này căn cứ và áp dụng các yếu tố như: sự lựa chọn khoa học, tổng thể, các nhà khoa học giữ vị trí chủ đạo, nguồn tài nguyên con người không giới hạn, kết hợp cùng với sự tiếp cận có chọn lọc đối với một số lượng lớn các tài năng, hòa trộn vào môi trường có hệ thống giáo dục thể chất trong các nhà trường tương đối tốt, lối sống dựa trên nền tảng văn hóa – xã hội của đất nước và một thái độ tích cực đối với thể thao.

Các vấn đề tranh luận

Có nhiều tài liệu thường cho rằng ở giai đoạn xác định tài năng ban đầu thì việc quan sát sự phát triển về thể chất một cách hài hòa là điều thích hợp hơn. Nếu đưa ra các bài kiểm tra toàn diện nhằm mục đích trên thì chắc chắn là hợp lý hơn, nhưng nếu tìm kiếm chính

nó để nhằm mục đích “phát triển hài hòa về thể chất” cho trẻ em thì sẽ nảy sinh một vấn đề khác như: những trẻ em được xác định là tài năng sẽ là những đứa trẻ được phát triển toàn diện chứ không phải là phát triển những phẩm chất đặc biệt có sẵn của chúng.

Trong trường hợp một đứa trẻ được lựa chọn bởi một huấn luyện viên cho một môn thể thao hoặc một sự kiện thể thao nào đó, điều này có nghĩa là việc phát triển tài năng sau đó sẽ được bắt đầu với mọi phương tiện luyện tập mà ông bầu đó hiện có (tổng thể, hỗ trợ và chuyên biệt). Vai trò dẫn dắt của huấn luyện viên, đặc biệt là ở giai đoạn đầu của nghề thể thao chắc chắn sẽ đóng vai trò quan trọng bởi các hoạt động luyện tập tổng thể hay hỗ trợ bằng các phương tiện luyện tập chuyên biệt hiện có nhưng ở mức độ luyện tập thấp hơn.

Xác định độ tuổi

Phát hiện tài năng là một quá trình liên tục, và trong thể thao các giai đoạn khác nhau của việc phát hiện tài năng xảy ra ở các lứa tuổi nhất định. Vì vậy, làm thế nào để xác định chính xác những giai đoạn lứa tuổi nào là phù hợp nhất?

Quan niệm của các nước Đông Âu cho rằng, phát hiện tài năng được tiến hành theo 3 bước: xác định tài năng ban đầu, giai đoạn huấn luyện cơ bản và giai đoạn huấn luyện nâng cao. Khá dễ thấy là sự quan tâm đến các tài liệu của thế giới viết về giai đoạn xác định tài năng ban đầu. Những nội dung giải thích tương đối hợp lý cho việc xác định tài năng của giai đoạn này thường chứa đựng sự cần thiết của việc chuyên biệt hóa từ sớm, cần có những bài kiểm tra đơn giản và những biện pháp đánh giá tiềm năng của bọn trẻ mà không đi sâu vào khoa học huấn luyện; sự đơn giản trong cách đặt vấn đề và đề xuất cũng như lối nói trung thực, sự xuất hiện gây ấn tượng lôi cuốn đều được coi là đúng đắn trong việc xác định tài năng.

Hai giai đoạn khác là giai đoạn huấn luyện cơ bản và giai đoạn huấn luyện chuyên môn hoá sâu đều không được hoặc là phát triển hoặc là miêu tả trong các tài liệu khoa học. Điều này có thể chắc chắn được giải thích bởi phần ứng dụng của các hoạt động nằm ở giai đoạn huấn luyện cơ bản và giai đoạn huấn luyện chuyên môn hoá sâu cũng như bởi một thực tế

TRUNG TÂM THÔNG TIN THỂ DỤC THỂ THAO

rằng chúng nghiêng về yếu tố khoa học huấn luyện nhiều hơn là khoa học thể thao nói chung. Điều này sẽ tự động dẫn đến khá nhiều sự khác biệt về lý thuyết xác định tài năng.

Một trong những khác biệt đó liên quan lứa tuổi khi các vận động viên cần được bộc lộ tài năng trước những phương pháp xác định tài năng/các hoạt động lựa chọn tài năng. Vì vậy, câu hỏi đặt ra là: "Những yêu cầu về độ tuổi cần phải được quy định chặt chẽ như thế nào tại mỗi giai đoạn để xác định/lựa chọn được tài năng?". Rõ ràng, trong khi giai đoạn huấn luyện nâng cao và giai đoạn chuyên môn hoá sâu có thể có sự khác nhau rất lớn về tuổi tác, nhưng ở giai đoạn xác định/ lựa chọn tài năng ban đầu thì phải diễn ra với sự chính xác về độ tuổi nhất định. Nói cách khác, các môn thể thao nhất định yêu cầu trẻ em phải bắt đầu luyện tập ngay ở một độ tuổi nhất định, không sớm hơn mà cũng không được muộn hơn (Bảng 2).

Bảng 2: Lựa chọn độ tuổi cho các môn thể thao khác nhau

Độ tuổi	7	8	9	10	11	12	13	14	15
Các môn thể thao lựa chọn thích hợp theo độ tuổi	Thể dục	Quần vợt	Bơi lội	Bóng đá	Điện kinh	Đấu kiếm	Quyền anh	Kaya	Đua ngựa
	Nhào lộn			Bóng bầu dục	Xe đạp		Đấu vật	Rowing	năm môn phối hợp
	Lặn	Squash		Hockey	Bắn cung		Judo	Canoing	Cử tạ
		Wushu		Bóng chuyền					
				Bóng rổ					
				Cầu lông					
				Bóng ném					
				Bóng nước					

TRUNG TÂM THÔNG TIN THỂ DỤC THỂ THAO

Độ tuổi tuyển chọn truyền thống đối với các môn thể thao khác nhau rất nhiều, nếu việc xác định tài năng ban đầu muộn hơn so với lứa tuổi nhất định có thể khiến cho các trẻ em và các bậc cha mẹ mất đi cơ hội để tham gia các môn thể thao chuyên biệt ở độ tuổi còn rất nhỏ.

Phát triển tài năng

Khi phạm vi lựa chọn được thu hẹp và trẻ em tài năng được giữ lại trong một môi trường thể thao cụ thể, họ bước vào luyện tập dài hạn thông qua giai đoạn ban đầu của mình – Huấn luyện ban đầu với các đặc trưng, với khối lượng và nội dung huấn luyện đã được đề xuất cụ thể (Bảng 3). Những đặc trưng nêu sau được phân bổ cụ thể giữa các thành phần khác nhau của chương trình huấn luyện, chúng phải được sắp xếp theo một cách thức nhất định nhằm để cung cấp cho những trẻ em được lựa chọn sự luyện tập đa năng, đây là điều được áp dụng và thực hiện một cách tốt hơn trong những môi trường thể thao cụ thể.

Bảng 3: Những đặc trưng của giai đoạn huấn luyện ban đầu

Giai đoạn huấn luyện	Thời gian	Các độ tuổi	Số tiết học trong năm	Số giờ trong tuần	Thời gian 1 tiết học
Huấn luyện ban đầu	1-2 năm	6-8; 9-12; 12-14	120-130	3,5-6	1 – 1,5h

Trong thời gian này, chúng liên tục nhận được những nội dung huấn luyện phát triển toàn diện, đồng thời với sự sắp xếp bố trí và phân bổ theo những nhóm tập luyện khác nhau thông qua các lớp học giáo dục thể chất ở nhà trường. Trẻ em, những đứa trẻ vì lý do gì đó không được chọn lựa để tham gia bất kỳ môn thể thao nào, tiếp tục nhận được phần luyện tập phát triển toàn diện trong các lớp học giáo dục thể chất của nhà trường và chờ đợi một cơ hội tiếp theo để được xác định là tài năng đối với các môn thể thao khác theo nhóm tuổi cao hơn.

Các giai đoạn Phát hiện tài năng thể thao (mô hình Đông Âu)

Phát hiện tài năng ở giai đoạn huấn luyện cơ bản

Giai đoạn tiếp theo của xác định tài năng sẽ diễn ra sau giai đoạn huấn luyện cơ bản. Theo các mô hình có tính nguyên tắc khác nhau có sẵn trong hoạt động thực tiễn TID, các giai đoạn tiếp theo là sự dịch chuyển dần sang các hoạt động chuyên biệt hơn liên quan đến các môn thể thao đã được lựa chọn. Việc xác định tài năng ở giai đoạn huấn luyện cơ bản thường được gọi là mô hình TID ở Đông Âu, cùng với sự phát triển tài năng thực ra chính là sự củng cố và sắp xếp vị trí cho các tài năng này. Một câu hỏi lớn cần có câu trả lời là: liệu tiềm năng của một đứa trẻ có đủ để đạt cấp quốc gia dành cho những đứa trẻ độ tuổi từ 8 – 11 hay không?

Theo các mô hình phương Tây, điều đó có vẻ như là sự chỉ dẫn, định hướng các vận động viên tham gia những môn thể thao mà trong đó họ có khả năng thành công, đồng thời chỉ ra những hạn chế vốn có tồn tại trong khả năng của họ. Sự kiểm tra và đánh giá phải phản ánh được sự sung sức (hoặc sự phù hợp) cả về mặt tổng thể lẫn một môn thể thao cụ thể nào đó. Tương tự như giai đoạn nhận dạng tài năng ban đầu, những bài kiểm tra này (kiểm tra tình trạng sức khỏe nói chung) có thể được giữ lại để sử dụng cùng với một số bài kiểm tra riêng biệt phản ánh mức độ các kỹ năng đã đạt được trong quá trình huấn luyện.

Tỷ lệ các bài kiểm tra tổng thể và riêng biệt phải xoay quanh tỷ lệ khoảng 50/50. Các bài kiểm tra cơ bản cùng với sự đánh giá mức độ tiến bộ sẽ cung cấp hình ảnh rõ ràng về việc cải thiện chất lượng các hoạt động thể thao. Kết quả kiểm tra cụ thể nên được xem xét trong khi làm rõ về môn thể thao sẽ thi đấu và các sự kiện thể thao nhằm thúc đẩy hơn nữa việc luyện tập. Các bài kiểm tra tâm lý là rất quan trọng bởi vì ở những giai đoạn tiếp theo, gánh nặng về tâm lý và sự khổ luyện ngày càng gia tăng. Các bài kiểm tra tâm lý có tác dụng như: trước một sự kiện nào đó một vận động viên đã được chuẩn bị sẵn sàng để có phương án hành xử khôn ngoan (chạy nước rút / duy trì tốc độ, giữ sức/các môn chạy đường dài / giữ sức bền ...).

Tóm lại, các bước lựa chọn trung gian là một phần của sự củng cố tài năng ban đầu. Sau khi giai đoạn lựa chọn trung gian kết thúc, những đứa trẻ được lựa chọn sẽ tiến đến bước huấn luyện cơ bản.

Giai đoạn huấn luyện nâng cao

Vào cuối giai đoạn huấn luyện cơ bản (sau khoảng 3 năm huấn luyện), các huấn luyện viên và những nhà tuyển chọn sẽ chờ đợi thành tích thi đấu tương đối cao của các vận động viên tại các giải trẻ và giải quốc gia. Có 2 vấn đề lớn cần được giải quyết: Thứ nhất: sự kiện thể thao nào hoặc vai trò/vị trí nào trong môn thể thao đó sẽ được xác định để huấn luyện một cách chuyên biệt hóa hơn. Thứ 2: liệu thể chất, kỹ - chiến thuật thi đấu, các kỹ năng tâm lý của VĐV... đã phát triển hoặc được thừa hưởng để có thể đạt tới trình độ thi đấu quốc tế hay chưa?

Vì thế, thông qua việc kiểm tra chất lượng thi đấu của vận động viên, các khả năng và kỹ năng riêng biệt, sự chuẩn bị về tâm sinh lý cũng như kết quả thi đấu thực tế sẽ là các yếu tố rất hợp lý để lựa chọn. Việc quyết định theo đuổi vấn đề trên cho thấy phải có các khoản đầu tư về tài chính lớn, đặc biệt là ở những quốc gia nơi mà các hoạt động thể thao hàng đầu phải phụ thuộc vào ngân sách nhà nước.

Các bài kiểm tra nên được thiết kế chuyên biệt, nhằm thông qua đó các vận động viên sẽ bộc lộ sức mạnh về thể chất của mình. Tỷ lệ giữa các bài kiểm tra thể lực tổng thể và cụ thể từng môn sẽ vào khoảng 30/70. Hơn nữa, các bài kiểm tra thể lực tổng thể cũng chỉ nên được lựa chọn trong khuôn khổ hỗ trợ cho việc thi đấu của vận động viên tại sự kiện thể thao đã chọn. Quyết định cuối cùng phải được thực hiện sau khi thu nhận các ý kiến của các chuyên gia tại các sự kiện hoặc môn thi đấu riêng biệt tương ứng. Khi giai đoạn phát hiện tài năng cuối cùng kết thúc và các quyết định được thông qua thì các VĐV vừa được lựa chọn sẽ bước vào giai đoạn huấn luyện chuyên môn hóa sâu. Và sự kiện thể thao chủ yếu nào có ý nghĩa quan trọng đối với việc huấn luyện chuyên sâu đó phải được xác định một cách chính xác tại giai đoạn phát hiện tài năng nói trên.

Lựa chọn tài năng

Những gì diễn ra tiếp theo với một tài năng trên thực tế được gọi là *Sự lựa chọn tài năng* đối với những vận động viên có thành tích cao trước sự định hướng về nhiệm vụ thi đấu. Điều đó diễn ra dựa trên một cơ sở mang tính chu kỳ khi mà những vận động viên ưu tú nhất trong số những vận động viên tốt nhất cần được chọn lựa hoặc là gửi đến các trung tâm huấn luyện hoặc là đến các đội tuyển thể thao. Những cơ sở đó có nhiệm vụ phát triển các tài năng thể thao đã được xác định, tuy vậy họ cũng liên quan đến việc lựa chọn những cá nhân thích hợp trong số những vận động viên tốt nhất mà họ hiện có để chuẩn bị thi đấu ở các cuộc thi có trình độ chuyên môn cao.

Liên Xô cũ: Tìm kiếm tài năng trong lực lượng Hải quân.

Một trong những dự án chính thức có liên quan đến TID và phát triển tài năng đã ra đời trong lực lượng Hải quân Liên Xô. Theo truyền thống, các thủy thủ phải học chèo thuyền như là một phần của kế hoạch huấn luyện. Vì vậy, một ý tưởng đã nảy ra là lựa chọn những người có tiềm năng trong số những thủy thủ/tân binh này. Không có thống kê chính thức về quá trình thực hiện dự án trên nhưng thông qua việc lựa chọn những thủy thủ ở lứa tuổi 18 trở lên, nhiều cá nhân được lựa chọn đã đạt trình độ thi đấu cấp quốc gia, thậm chí một vài cá nhân đã đạt trình độ thi đấu ở cấp quốc tế ở môn đua thuyền. Điều này trên thực tế cũng dễ giải thích: với tiềm năng con người, cộng với kỹ thuật ở ở các cấp độ nhất định sẽ tạo nên những đội đua thuyền mạnh trong quá trình thi đấu.

Ấn Độ:

Cuộc thi tài năng thể thao quốc gia

Được khởi động vào năm 1985, vấn đề này đã được nỗ lực thực hiện nhằm xác định những học sinh có tài năng thể thao trong độ tuổi từ 9 – 12 tuổi. Các em học sinh này được lựa chọn trong 10 môn thi đấu: điền kinh, bóng rổ, cầu lông, quyền anh, bóng đá, thể dục, khúc côn cầu, bóng bàn, bóng chày, và đấu vật thông qua một loạt các bài kiểm tra và các giải đấu được tổ chức ở các cấp khác nhau. Sau khi được lựa chọn, những em học sinh này được Hội đồng thể thao của Ấn Độ (SAI) thừa nhận và đưa về các trường học nơi mà mọi chi phí học tập, luyện tập đều được SAI tài trợ (bao cấp miễn phí); SAI cũng cung cấp các

huấn luyện viên và trang thiết bị cơ sở hạ tầng đặc biệt cho các trường này, cùng với việc thường xuyên cấp kinh phí để duy trì và hiện đại hóa các cơ sở hạ tầng nói trên.

Các đội thể thao nam trong quân đội

Các đội thể thao nam, một phần trong dự án phối kết hợp giữa quân đội Ấn Độ và SAI nhằm nâng cao chất lượng thi đấu thể thao ở nước này. Các đội thể thao nam thuộc quân đội đóng vai trò như những cơ sở đào tạo, nuôi dưỡng các tài năng. Trong quá khứ, nhiều người trong số họ đã được huấn luyện tốt, phát huy được tài năng và thi đấu rất thành công. Quan điểm chính cho việc thực hiện dự án này là việc khai thác tận dụng các cơ sở hạ tầng hiện đại, sự quản lý hiệu quả và môi trường kỷ luật tốt phục vụ công tác huấn luyện thể thao hiện có sẵn ở các quân khu thuộc quân đội. Các cậu bé được đưa vào các trường thiếu sinh quân của quân khu. Chúng ở độ tuổi 17 và mới học hết lớp 10, chúng có thể gia nhập quân đội nếu muốn. Và như vậy, chúng sẽ được đảm bảo 1 nghề nghiệp sau này.

Các giải đấu khu vực đặc biệt

Bên cạnh các dự án xác định tài năng tiêu chuẩn như NSTC, Ấn Độ còn có một số dự án khác được áp dụng. Những dự án gây sự ngạc nhiên nhất được thực hiện theo chương trình gồm các giải đấu khu vực đặc biệt do Hội đồng Thể thao Ấn Độ tổ chức, gồm:

- Cuộc tìm kiếm tài năng trong các bộ tộc ở Bang Bihar, họ nổi tiếng trong nhiều thế kỷ về khả năng bắn cung.

- Cuộc tìm kiếm tài năng trong các bộ tộc ở Bang Siddhi, những người di cư đến từ Châu Mỹ, nổi tiếng với khả năng chạy dài.

- Cuộc tìm kiếm tài năng trong các bộ tộc ở Bang Kerala, họ nổi tiếng với những kỹ năng chèo thuyền độc mộc và canoe.

- Cuộc tìm kiếm tài năng trong các bộ tộc ở Bang Rajasthan, họ nổi tiếng về chiều cao, với chiều cao tối thiểu là 6 feet (khoảng 1,8m) đối với nam giới ở độ tuổi 14 – 18 tuổi.

(Đối với các môn thể thao, có chiều cao là một trong những yếu tố quyết định hiệu suất lớn). Tác giả đã tham gia dự án này trong khi làm việc cho Hội đồng thể thao của Ấn Độ.

Trong bốn cuộc thi trên, ba cuộc thi đã đạt được những thành công nhất định: riêng bộ môn bắn cung liên quan đến dự án đã xuất hiện nhiều vận động viên xuất sắc, trong đó có cả Limba Ram và Shyam Lal. Hai cuộc thi đề cập sau đã lựa chọn được các vận động viên chèo thuyền độc mộc và những vận động viên chèo thuyền canoe, người đã giành huy chương bạc và đồng trong các giải vô địch châu Á năm 1997-2000.

Vương quốc Anh: các chương trình chuyển dịch tài năng

Năm 2003, ngành thể thao của Vương quốc Anh đã đưa ra sáng kiến kêu gọi các nam nữ vận động viên, những người có tài năng hãy chuyển dịch từ môn thể thao được lựa chọn trước kia sang một môn thể thao khác để kịp giành những tấm huy chương vàng tại Olympic London vào năm 2012. Một số cựu vận động viên thể dục đã được mời đến để tham dự vào buổi đánh giá tài năng. Điều này dựa trên cơ sở cho rằng, các vận động viên thể dục có thể nhanh chóng chuyển đổi các kỹ năng nhào lộn thành kỹ thuật lặn, bởi vì các thuộc tính cơ bản và kỹ thuật cần thiết cho cả hai môn là hoàn toàn giống nhau. Điều đó cũng nói lên rằng, các vận động viên có kinh nghiệm quốc tế, những người biết rõ môi trường nào đó là duy nhất để có thể thi đấu hoàn hảo, sẽ cảm thấy thoải mái trong một môi trường và văn hóa thể thao trình độ cao. Họ cũng ý thức được những cống hiến cần phải bỏ ra để đạt được phong độ thi đấu tốt nhất.

Đặc biệt, một nhóm các cựu vận động viên thể dục nghệ thuật, nhào lộn và đồng diễn thể dục đã tái bắt đầu sự luyện tập của họ để nhằm hướng tới sự thành công tiềm năng trong môn lặn sâu tại Olympic 2012 theo chương trình chuyển dịch tài năng được Viện Thể thao Vương quốc Anh (EIS) tổ chức. Một dự án khác là chương trình “Pitch 2 Podium” cũng được EIS và các đối tác trong giới lãnh đạo và quản lý các hoạt động bóng đá của Anh (các hiệp hội, các liên đoàn, và các câu lạc bộ bóng đá, các trung tâm đào tạo bóng đá...) tổ chức ra. Mục đích của chương trình này là nhằm cung cấp các cầu thủ trẻ, những cầu thủ

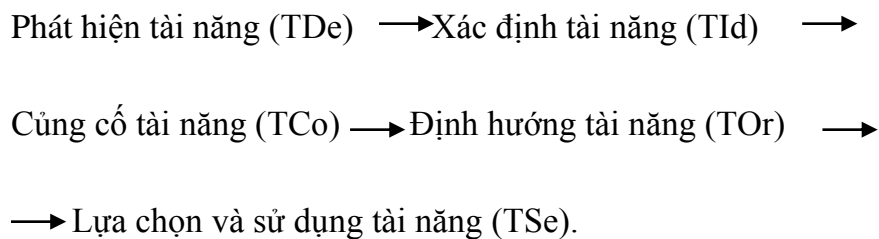
mà không thành công trong việc giành các hợp đồng bóng đá chuyên nghiệp, với cơ hội thứ 2 là có thể thành công ở một giải đấu Olympic.

Chương trình này dựa trên thực tế rằng trải qua những năm tháng luyện tập, các cầu thủ trẻ đã tiếp thu được những kỹ năng tuyệt vời, có kỹ năng và thể lực sung mãn. Cùng với sự dẫn dắt đúng đắn, sự trợ giúp khoa học, nhiều người trong số họ đã có thể gặt hái được thành công, đạt được mục tiêu thi đấu trong cuộc thi Olympic, đặc biệt là Olympic London năm 2012.

Đề xuất một mô hình phát hiện tài năng mới.

Nhìn vào quá trình nuôi dưỡng và quản lý tài năng theo hướng có triển vọng rộng mở hơn thì có thể thấy một điều rằng, thật là hợp lý để đưa ra những sự thay đổi nhất định đối với những định nghĩa truyền thống về “xác định tài năng”. Và cũng bởi vì “việc xác định tài năng” luôn có một góc phần để ngỏ dành cho sự thay đổi, bổ sung thường xuyên phù hợp với mỗi giai đoạn cụ thể của quá trình đó. Dường như khó có thể khái quát được sự thay đổi đó nhưng nó được hiểu là một giai đoạn trong quá trình phát hiện tài năng.

Vì vậy, mô hình phát hiện tài năng mới này có lẽ được trình bày theo mô hình như sau:



Mô hình phát triển tài năng

Mô hình phát triển tài năng toàn diện nên giải quyết những vấn đề sau:

- Phát triển tài năng thông qua môn thể thao thi đấu (trực tiếp đối với sự nghiệp thể thao từ khi còn nhỏ).

TRUNG TÂM THÔNG TIN THỂ DỤC THỂ THAO

- Chuyển dịch tài năng trong trường hợp việc xác định tài năng gốc (ban đầu) không đạt kết quả.
- Tái phát triển tài năng (chuyển dịch tài năng ở giai đoạn cuối của sự nghiệp thể thao).

Biên dịch Hải Yến (theo nghiên cứu KH tại Hội nghị phát triển quản lý TTQT)

-----***-----